

80
INDO-CHINOIS

ỔN THỨ 12

Giá : 0 \$ 40

三國演義

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

NGƯỜI DỊCH :

Nguyễn-an-Cu'

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

Nº 9139

TÍN-ĐỨC THƯ-XÁ XUẤT BẢN

37, rue Sabourain, Saigon

(Bản này của ông Đinh-thái-Sơn đã bán đứt cho bản-xã)

In lần thứ ba

CẤM IN TRÙNG

Cuốn nào không có dấu riêng của nhà xuất bản là đồ gian.

80 Ind.-Ch.

622



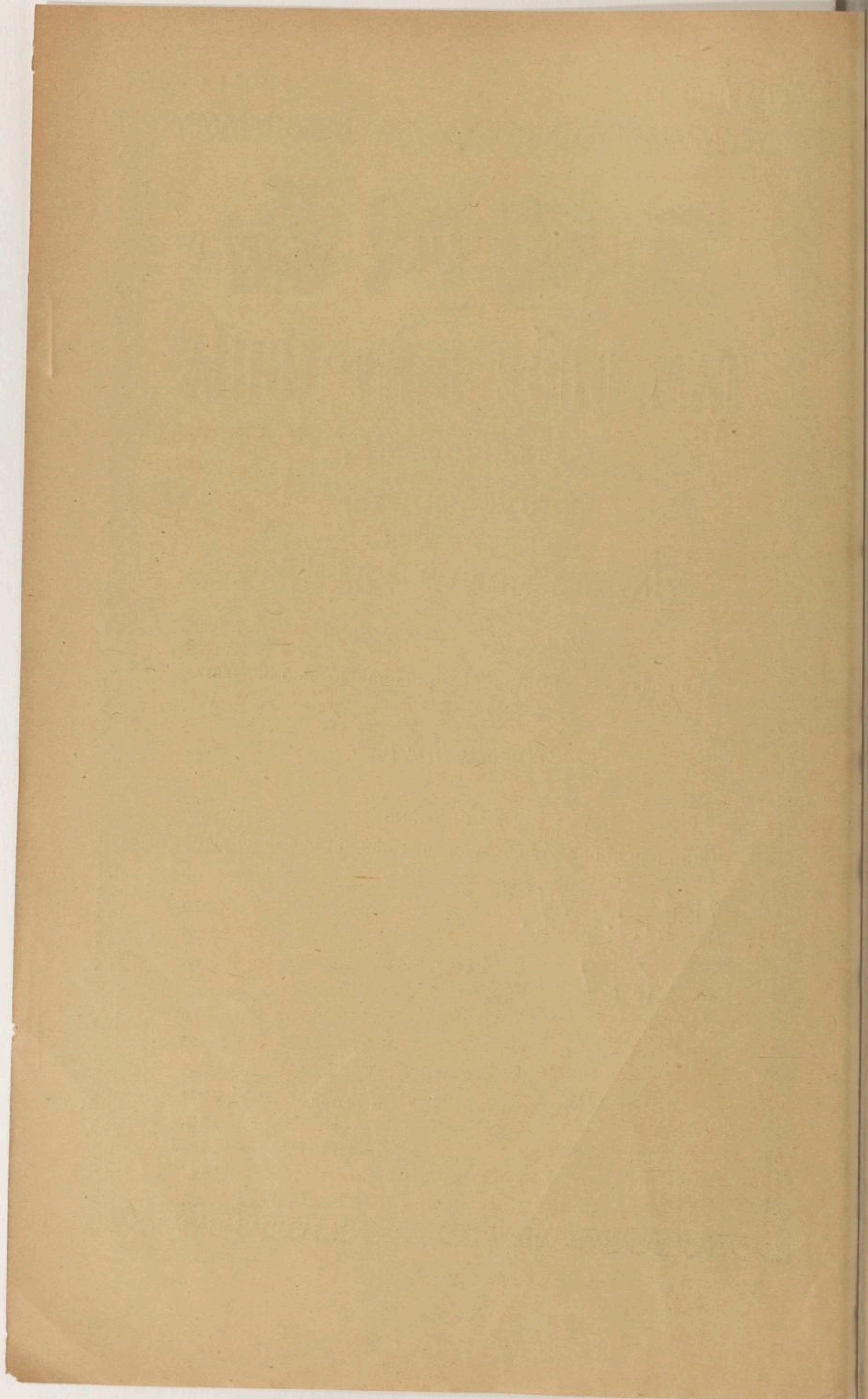
SAIGON

IMPRIMERIE DU CENTRE

68-70, Rue Pellerin

1928

J. Lamou



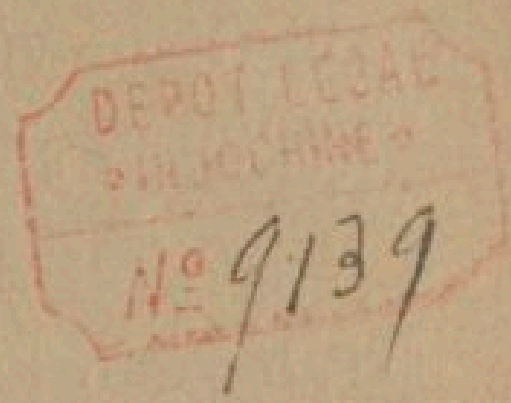
TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ MƯỜI HAI

Lúc ấy binh Tào lớp trúng thương, lớp bị lửa đốt, lớp bị chết chìm, chết không biết là bao nhiêu.

Người đời sau có làm thơ rằng :

*Nguy-Ngô hai nước quyết thư hùng,
Xích-bích lâu thuyền quét sạch không.
Lửa dậy chói lòn nơi Hải-khẩu,
Châu-lang lúc nọ phá Tào-Công.*



Nói về Cam-Ninh khiến Thái-Trung đem đàn cho mà vào trại Tào Tháo, vào đến trại rồi thì cho Thái-Trung một đao té nhào xuống ngựa, rồi tức thì nổi lửa lên, binh phục của Lữ-Mông ngó thấy trung-quân lửa dậy, thì cũng nổi lửa đốt lên hơn mấy chỗ, rồi dắt binh áp đến tiếp Cam-Ninh ; Phan-Chương với Đông-Tập cũng chia từ khúc mà nổi lửa lên, quân thì reo ó bốn phía còi trống vang dậy, Tào-Tháo với Trương-Liêu dẫn hơn một trăm binh kị, băng ngang qua lửa mà lầu thoát ; xem thấy phía trước, chẳng có chỗ nào mà không lửa. Lúc đang chạy, bỗng có Mao-Giới cứu Văn-Sánh rồi cũng dẫn mười mấy tên quân kị mà chạy đến. Tào-Tháo khiến quân tìm đường. Trương-Liêu chỉ tay nói : « Duy có phía Ô-lâm, rộng mà lại trống, đường ấy chạy đặng. » Tào-Tháo dạy chạy qua Ô-lâm. Lúc đang chạy, có đạo binh ở sau rước đến mà kêu lớn rằng : « Tào-tặc chớ chạy ! » Lửa chói sáng thấy hiệu cờ đề là *Lữ-Mông* Tào-Tháo thúc binh chạy trước để Trương-Liêu lại sau mà ngăn trở với *Lữ-Mông*, bỗng thấy phía trước lửa lại phát lên, mà trong góc núi lại xông ra một đạo binh nói lớn lên rằng : « Có *Lãng-Thống* đây ! » Tào, Tháo gan ruột rả rời, may đâu có một đạo binh vừa đến kêu *Thừa-tướng* chớ sợ, có *Từ-Quảng* đây ! » Hai đàn đánh

nhau một hồi, rồi đâm nhau nhắm phía Bắc mà chạy thẳng. Bỗng thấy một đạo binh mã đồn nơi bờ núi phía trước, Từ-Quảng hỏi ra thì là hai tướng thủ hạ cũ của Viên-Thiệu, là Mã-Giêng với Trương-Nghĩ, có ba ngàn quân mà lập trại chỗ ấy. Đêm ấy thấy lửa cháy đỏ trời, chưa dám diều động, nay gặp Tào-Tháo, Tháo khiến hai tướng ấy dẫn một ngàn binh đi trước mà mở đường, còn bao nhiêu binh mã để lại theo mình. Tào-Tháo đã dựng bao nhiêu binh mã đó, trong lòng mới an. Mã-Giêng Trương-Nghĩ giục ngựa đi trước, chưa dựng mười dặm, lại nghe tiếng hét cả dậy, có một đạo binh xông ra, làm đầu một tướng hét lớn lên rằng : « Ta là Đông-ngô Cam-hung-Bá đây. » Mã-Giêng vừa muốn giao phuông, liền bị một đao, té nhào xuống ngựa. Trương-Nghĩ huơ thương đến tiếp. Cam-Ninh hét lên một tiếng. Trương-Nghĩ trở tay không kịp, bị Cam-Ninh một đao liền nhào tót. Binh ấy trở lại báo với Tào-Tháo. Tào-Tháo đương có trông binh Hiệp-phì đến tiếp. Chẳng dè Tôn-Quyền chặn đường Hiệp-phì, lúc thấy lửa cháy sáng trời thì biết binh mình đang thắng, bèn khiến Lục-Tồn nổi lửa làm hiệu. Thái-sử-Từ thấy lửa liền kéo binh đến hiệp lại một chỗ, rồi đánh rốc tới. Tào-Tháo thất kinh phải chạy qua Di-lãng. Chạy dọc đường may gặp Trương-Hấp, Tào-Tháo khiến ngăn phía sau. Rồi đó dục ngựa chạy dài, chạy đến canh năm, ngó lại thấy lửa đã xa lần lần, trong lòng Tào-Tháo mới yên, day lại hỏi chư tướng rằng : « Đây là chỗ nào ? » Kê tả hữn thưa rằng : « Đây là phía tây Ô-lâm, phía bắc Nghi-đô. » Tào-Tháo thấy cỏ cây rậm rạp, non sông hiểm trở, bèn ngược mặt mà cười dài. Chư tướng hỏi : « Thưa-tướng có sao lại cười ? » Tào-Tháo nói : « Ta chẳng cười ai, ta cười Châu-Du không mưu, Gia-các-Lượng ít trí, phải ta mà dụng binh dựng như họ trong lúc này, ta đã mai phục trước một đạo binh tại đây, thì còn chi là chúng mình. » Nói chưa dứt lời, hai bên tiếng trống vang dậy, lửa phát mịt trời, (Tào-Tháo hoãn kinh gập rớt xuống ngựa). Có một đạo binh xông ra kêu rằng : « Ta là Triệu-tử-Long, vâng lệnh Quán-su ở đây, đợi người đã lâu lắm. » Tào-Tháo khiến Từ-Quảng với Trương-Hấp cự với Triệu-Vân, còn mình thì xông tên dục pháo mà chạy tước. Triệu-Vân chẳng thèm đuổi theo,

cứ giết cò xí cung nỏ và khi giải. Tào-Tháo thoát khỏi thì trời đã sáng, bỗng đâu mây bõ đen trời, gió Đông chưa dứt, thỉnh-linh mưa xuống như đổ, y giáp ướt hết. Tào-Tháo và tướng sĩ giẫm mưa mà chạy, binh nào tướng nấy bụng đói xép ve. Tháo khiến quân-sĩ vào làng cướp giết lương phạn, lại đi tìm lửa để nấu cơm. Vừa đang nhen lửa, xảy đâu phía sau có một đạo binh kéo đến. Tào-Tháo thất kinh, chẳng dè Lý-Điền và Hứa-Chữ bảo hộ bọn mưu sĩ vừa đến. Tào-Tháo cả mừng, rồi dạy quân kéo đi, lại hỏi phía trước là chỗ gì. Quân đáp rằng : « Một bên là Nam-di-lăng đường lớn, một bên là Bắc-di-lăng đường núi. » Tào-Tháo lại hỏi : « Đàng nào về Nam-quận Giang-lăng gần hơn. » Quân đáp rằng : « Đàng Nam-di-lăng rồi qua Hồ-lô-khâu, thì tiện hơn. » Tháo dạy đi ngã Nam-di-Lăng. Đi đến Hồ-lô-khâu quân-sĩ đói khát đi không nổi, ngựa cũng mỗi một xiêu chết dọc đường rất nhiều. Tháo dạy làm nghỉ, những nồi vạc đem theo, những lương gạo cướp giết trong làng, tụ lại một chỗ góc núi, kim nơi khô ráo, nhen lửa mà nấu cơm, cắt thịt ngựa nướn mà ăn cơm ; quân-tướng đều cỗi hết y giáp ra mà phơi, còn ngựa mở yên ra thả cho ăn cỏ. Tháo ngồi dưới bóng cây nghĩ lại ngược mặt mà cười dài một lần nữa. Các quan hỏi rằng : « Khi này Thừa-tướng cười Gia-các-Lượng với Châu-Du đã lời Triệu-tử-Long ra, làm tổn hao binh mã rất nhiều. Nay lại còn cười chi nữa ? » Tào-Tháo nói : « Ta cũng cười Gia - các - Lượng với Châu - Du, trí mưu không đủ, phải ta mà dụng binh như họ, thì ta cho một đạo binh mai phục chỗ này, lấy binh khỏe mà đánh với binh mệt, bọn ta đâu có thoát đặng đi nữa, thì cũng chẳng khỏi bị thương, họ liệu không tới, nên ta mới cười. » Lúc đang nói, phía trước phía sau, nghe la hét một lượt, Tào-Tháo thất kinh, bỏ giáp lên ngựa, quân-sĩ có nhiều người, ngựa mắc thả cho ăn bắt lại không kịp, lại thấy bốn phía núi lửa cháy rần rần, có một đạo binh xông ra, làm đầu một tướng là Trương-dực-Đức, giục ngựa hươi mâu mà kêu lớn rằng : « Tào-tặc ! Chạy đi đâu ? » Binh tướng của Tào xem thấy Trương-Phi, hồn vía mất hết ; Hứa-Chữ dục ngựa không có yên, đến cự với Trương-Phi. Trương-Liêu, Từ-Quảng cũng giục ngựa đến tiếp ; hai bên đánh nhau, Tào-Tháo

thừa cơ chạy tuốc. Các tướng tìm đường thoát thân; Trương-Phi ở sau đuổi theo, Tào-Tháo cứ chạy miết dài, coi chừng binh theo đã xa, mới coi lại binh tướng của mình bị thương rất nhiều. Lúc đang đi, quân lại báo rằng : « Phía trước có hai nẻo đường, chẳng hay Thừa-tướng định đi đường nào ? » Tào-Tháo hỏi : « Đường nào gần hơn ? » Quân đáp rằng : « Đường lớn bằng phẳng dễ đi, song xa hơn năm chục dặm, đường nhỏ thẳng qua Huê-dung, tuy là gần hơn, năm chục dặm, song đường sá đầy những chông gai khó đi lắm ! » Tháo sai người lên núi cao mà coi chừng. Người ấy đi coi rồi về báo rằng : « Phía bên đường nhỏ mấy bờ núi đều có lửa có khói, còn phía đường lớn lặng lẽ chẳng có chi hết. » Tào-Tháo nghe nói thì khiến theo đường nhỏ mà thẳng qua Huê-dung. Chư-tướng thưa rằng : « Chỗ có khói có lửa thì ắt có binh phục, sao Thừa-tướng lại khiến chạy qua đó ? » Tháo nói : « Các người chẳng nghe binh-thơ có câu : *Hư thì thiệt, thiệt thì hư* hay sao ? » Gia-các-Lượng nhiều mưu, nên khiến người đốt lửa theo mấy chỗ đường núi làm cho binh ta không dám đi ngõ ấy, rồi va phục binh nơi đường lớn mà chặn ta, ta liệu đã chắc, cứ y theo lời ta, đừng để cho mắc kế chúng nó. » Chư-tướng khen rằng : « Thừa-tướng liệu toán rất hay, ít ai bì kịp. » Bèn chạy qua Huê-dung.

Lúc ấy người dúi xép ve, ngựa dúi le lưỡi, bị mấy trận lửa, kẻ cháy da người phỏng trán dầu dặc lấy nhau, gấn gượng mà đi, y giáp lại ước loi ngoi, cờ xi lộn lạo, chẳng còn hàng ngũ gì hết. phần thì mới bị Trương-Phi rước nơi Di-lãng yên giáp đều bỏ hết, phải cỡi ngựa không mà đi, lại gặp lúc tiết đông rét lạnh, khổ ấy nói sao cho xiết ! Tào-Tháo thấy quân phía trước dừng ngựa chẳng đi, thì hỏi có sau đứng lại vậy ? » Quân báo rằng : « Đường phía trước hẹp hòi, lại như lúc ban mai trời mưa lớn, nước ứ lại, bùn lúc cản ngựa nên đi khôngặng. » Tào-Tháo cả giận nạt rằng : « Việc quân lữ, hễ gặp núi thì mở đường, gặp sông thì phải bắc cầu, có lẽ đâu thấy bùn lắm mà chẳng muốn đi sao. » Bèn truyền lệnh những quân lão nhược cùng bị thương tích, thì ở sau đi chậm, còn binh cường tráng thì gánh đất, bó cây, ôm cỏ bó lấp mấy chỗ bùn lầy nước ứ, phải làm mà đi cho kịp, nếu vi lệnh thì

chém. Quân-sĩ phải xuống ngựa đi theo hai mé đàng đốn cây, ôm cỏ bở lấp đường đi ; Tào-Tháo lại e có binh ở sau rượt theo chẳng nên khiến Trương-Liêu, Hứa-Chữ và Từ-Quảng dẫn một trăm binh kị, cầm đao nơi tay, hề có ai làm biếng chậm chạp thì chém ; lại thôi thúc binh mã càng nhàu chông gai mà đi, chết thối chẳng biết là bao nhiêu, quân-sĩ than khóc cùng đàng. Tào-Tháo giận nói : « Sống thác có số, việc chi mà khóc, như còn khóc nữa thì ta chém. » Ba tốp người ngựa, một tốp đi sau, một tốp đi trước dọn đàng, một tốp theo hộ Tào-Tháo, qua khỏi chỗ chông gai hẹp hòi, tới chỗ bằng phẳng ; Tháo dạy lại coi thì còn có ba trăm ngoài binh mà thôi, song y giáp chẳng còn, áo mào đều xơ-xài hết. Tháo thôi thúc bảo đi cho mau. Chư-tướng thưa rằng : « Ngựa đã hết sức, xin nghỉ lát rồi sẽ đi. Tháo nói ; Riết tới kinh sẽ châu nghỉ, chẳng muộn chi. » Đi đặng ít dặm, Tào-Tháo ngồi trên ngựa giơ roi cười, Chư-tướng hỏi rằng : « Thừa-tướng có chi lại cười. » Tào-Tháo nói : « Người đều nói Châu-Du với Gia-các-Lượng đủ trí nhiều mưu, chớ ta xét lại là bọn không tài ; phải chi chốn này có phục một đạo binh, thì chúng ta ắt bó tay chịu trời. » Nói chưa dứt lời, bỗng nghe tiếng pháo nổ vang, hai bên hơn năm trăm binh xông ra, làm đầu một tướng là Quang-vân-Trường, tay cầm đao thanh-long mình ngồi ngựa xích-thố, xông ra mà đón đàng, binh Tào xem thấy kinh hồn, nhìn nhau mà đờ chết. Tào-Tháo nói ; « Đã đến nước này phải liệu thác đánh nhau mới đặng. » Chư-tướng nói : « Người đầu không sợ thì ngựa cũng không còn sức, như vậy đánh sao cho đặng ? » Trình-Dục nói : « Tôi đã biết Vân-Trường có tánh hay ngạo bề trên mà chẳng nở khi kẻ dưới, mạnh mà không hiếp yếu, ân oán rất phân minh, tình nghĩa lại rõ ràng, ngày trước Thừa-tướng có làm ơn với người, nay Thừa-tướng phải ra năn nỉ với người hoặc may khỏi ! » Tào-Tháo y theo lời. Bèn giục ngựa tới trước, vòng tay mà thưa với Vân-Trường rằng : « Tướng-quân từ ngày cách biệt đến nay, mạnh giỏi thế nào ? » Vân-Trường cũng vòng tay mà đáp rằng : « Tôi vâng lệnh Quân-sư, đợi Thừa-tướng đã lâu. » Tào-Tháo nói : « Tôi đã binh bại thế nguy, đến đây cùng đàng. Xin Tướng-quân nghĩ tình ngày trước với nào. » Vân-Trường

nói : « Ngày trước tuy tôi có mang ơn Thừa-tướng, song đã chém Nhan-Lương giết Văn-Xử giải vây nơi Bạch-mã, thì cũng đủ mà báo đáp cho Thừa-tướng rồi, hôm nay, há dám lấy việc tư mà bỏ việc công sao. » Tào-Tháo lại nói : Lúc quá quan trăm tướng, ông còn nhớ chăng, hễ Đại-trượng-phu thì lấy tín nghĩa làm trước, tướng-quân thường xem xuân-thu há chẳng nhớ việc Du-Công chi-tử mà tha Tữ-Trạc nhục-tử sao ? » Nguyên Văn-Trường là người nghĩa trọng như sơn, nhớ tới ơn trước thì đã xiêu lòng, lại thấy binh Tào khấp nép rơi lụy, thì trong lòng chẳng nở, bèn giã chước quày đầu ngựa lại mà nói với quân mình rằng : « Bốn phía đang ra. » (Quang-Công quày ngựa lại, rõ ràng là ý tha Tào-Tháo.) Tào-Tháo thấy Văn-Trường quày ngựa rồi thì hối chúng-tướng chạy tước qua khỏi. Văn-Trường day lại thấy Tào-Tháo và chúng-tướng qua khỏi rồi, bèn hét lên một tiếng, bao nhiêu binh Tào đều xuống ngựa khóc lạy. Văn-Trường lại càng bất nhẫn. Lúc đang dự dự, xảy thấy Trương-Liêu giục ngựa vừa đến, Văn-Trường xem thấy lại động tình cố cựa, than dài một tiếng, thấy đều tha ráo.

Người đời sau có làm thơ mà khen rằng :

*Tào-mang binh bại chạy Huê-dung,
Thế từng đảng cùng lại gặp ông.
Buổi trước chẳng ra ơn nghĩa trọng,
Ngày nay đâu dặng thoát lão lung.*

Tào-Tháo thoát khỏi nạn Huê-dung rồi, đi đến Cốc-khâu, day lại mà xem, thì còn theo có hai mươi bảy tên quân kị mà thôi. Trời vừa tối đi đã đến Nam-quận, xảy thấy đèn lửa sáng lòa, có một đạo binh xông ra đón đảng ; Tào-Tháo cả kinh mà rằng : « Mạng ta hết rồi ! » Bỗng thấy một đoàn binh kị chạy đến trước, coi lại mới biết là binh Tào-Nhơn. Chừng ấy Tháo mới hết lo.

Tào-Nhơn rước Tháo mà thưa rằng : « Tôi hay binh bại, song chẳng dám bỏ thành mà đi tiếp, nên phải ở lại lối này đón rước mà thôi. » Tào-Tháo nói : « Ta tưởng đã chẳng còn thấy người nữa ! » Rồi đó dẫn chúng vào Nam-quận mà nghỉ ngơi. Trương-Liêu lục tục đến sau, nhắc việc ơn đức của Quang-Công lại cho chư-tướng nghe.

Tào-Tháo điếm binh kiểm tướng lại thì bị thương rất nhiều; bèn cho về dinh nghỉ ngơi, điều trị. Tào-Nhơn khiến bày tiệc cho Tào-Tháo giải buồn.

Lúc ấy chúng mưu-sĩ đều ngồi đủ, Tháo vùng ngựa mặt mà khóc rống. Chúng mưu-sĩ đều hỏi rằng : « Thừa-tướng lúc thoát nạn nơi han hùm, mà không sợ, nay đã về đến thành rồi, người đã có cơm, ngựa lại có cỏ, lẽ phải chinh tu binh mã, mà báo thù, sao Thừa-tướng lại khóc ? » Tào-Tháo nói : « Ta khóc là khóc Quách-phụng-Hiếu mà thôi, phải chi Phụng-Hiếu còn thì chẳng để cho ta đến nỗi đại bại như vậy ! » Nói rồi lại dấm ngực mà khóc lớn rằng : « Thương thay Phụng-Hiếu ! tiếc thay Phụng-Hiếu ! » Chúng mưu-sĩ đều làm thính mà hồ thắm.

Ngày thứ Tào-Tháo kêu Tào-Nhơn vào mà dặn rằng : « Nay ta tạm về Hứa-đô tu chỉnh binh mã, dựng qua báo cứu, người phải giữ gìn Nam-quận, ta có một kế, để lại cho người, như việc chưa gấp thì chớ mở ra, để đến chừng có nguy cấp, thì sẽ mở ra coi theo đó mà làm, thì chắc là Đông-ngô chẳng dám ngó ngay Nam-quận. » Tào-Nhơn hỏi : « Hiệp-phi với Trương-dương để ai giữ đặng ? » Tào-Tháo nói : « Kinh-châu cậy người quân lãnh ; Trương-dương ta sai Hạ-hầu-Đôn trấn thủ, còn Hiệp-phi là chỗ trọng địa, nên ta đã sai Trương-Liêu làm chúa-tướng, Nhạc-Tấn với Lý-Điền làm phó-tướng, ngăn giữ chỗ ấy, hoặc có việc chi phải phi báo cho ta hay. » Tào-Tháo chia xong rồi bèn lên ngựa dẫn quân tước về Hứa-xương, còn những các quan văn võ củ ở Kinh-châu mà hàng đầu thì cũng đem về hết Hứa-xương mà điều dụng. Tào-Tháo đi rồi thì Tào-Nhơn sai Tào-Hồng ra giữ Di-lãng Nam-quận mà giữ Châu-Du.

Nói về Quang-vân-Trường tha Tào-Tháo rồi thâu binh trở về, lúc ấy các đạo binh mã đều đoạt dặng khi giải, lương tiền, xe ngựa, đem về Hạ-khâu, duy có một mình Vân-Trường chẳng dặng chi hết, về mình không ra mắt Huyền-Đức. Khổng-Minh đang ăn mừng với Huyền-Đức, nghe quân báo nói Vân-Trường về đến, lật dật bước xuống bưng chén rượu ra tiếp Vân-Trường mà rằng : « Mừng cho tướng quân lập dặng công cả trên đời mà trừ dặng cái đại hại

cho thiên-hạ, nên phải ra rước mà kính mừng. » Vân-Trường làm thình. Không-Minh lại nói : « Hoặc là tôi đi rước không dặng xa, nên Tướng-quân đam lòng không vui chăng ? » Bèn day lại mà trách kẻ tả hữu rằng : « Bọn người sao chẳng báo trước cho ta hay ? » Vân-Trường nói : « Quang-mỗ về đây mà chịu thác. » Không-Minh nói : « Hay là Tào-Tháo không chạy qua Huê - dung chăng ? » Vân-Trường nói : « Thiệt có chạy qua đó, song tôi bất tài nên để va chạy khỏi rồi. » Không-Minh lại hỏi : « Có bắt dặng tướng nào chăng ? » Vân-Trường nói : « Chẳng bắt dặng một người. » Không-Minh nói : « Nếu vậy quả Vân-Trường tướng ơn Tào-Tháo ngày trước nên có ý tha đi. Thôi đã có quân-linh-trạng đây, không lẽ không y theo quân pháp. » Bèn nạt quân võ-sĩ dẫn Vân-Trường ra chém.

Ấy là :

*Quyết liễu một thác dền tri kỷ,
Khiến đề ngàn thu mền nghĩa danh.*

Muốn biết tánh mạng Vân-Trường thế nào và xem hồi sau phân giải.

ĐỆ NGŨ THẬP NHỨT HỒI

*Tào-Nhơn đại chiến Đông-ngô binh,
Không - Minh nhứt khí Châu - công - Càn*

Nói về Không-Minh muốn chém Vân-Trường. Huyền-Đức đứng dậy can rằng : « Lúc ba anh em tôi kết nghĩa với nhau, thề đồng sống thác, nay Vân-Trường tuy phạm phép, tôi nở đâu quên lúc thệ đoan, xin Quân-sư ghi lỗi để đó, mà cho nó đại công thực tội cũng nên. » Không-Minh liền tha ngay.

Nói về Châu - Du thâu binh diêm tướng, về chấm công hết, rồi thân báo với Ngô-hầu, những binh đầu hàng đều đam về hết, khao thưởng quan quân rồi tấn binh thâu Nam-quận. Kéo binh đến mé sông hạ trại, trước sau chia ra làm năm dinh. Châu-Du đang lúc thương nghị với các tướng dặng lo kế ; bỗng có quân báo nói : « Lưu-huyền-Đức sai Tôn-Càng đem lễ vật qua kính mừng Đô-đốc. »

Châu-Du cho rước vào ; Tôn-Càng làm lễ xong rồi nói rằng : « Chúa-công tôi sai tôi qua rước Đô-đốc, lễ vật hèn mọn xin Đô-đốc chớ từ. » Châu-Du hỏi rằng : « Luru-sứ-quân còn ở tại đâu ? » Tôn-Càng đáp rằng : « Nay đã dời binh xuống Du-giang rồi. » Châu-Du thất kinh nói : « Khổng-Minh cũng có ở Du-giang chăng ? » Tôn-Càng nói : « Khổng-Minh với Chúa-công tôi đều ở nơi Du-giang hết. » Châu-Du nói : « Túc-hạ về trước, tôi sẽ qua đó mà đáp lễ. » Nói rồi bèn thâu lễ vật, cho Tôn-Càng về trước. Lỗ-Túc hỏi : « Khi nầy Đô-đốc cớ chi mà thất kinh vậy ? » Châu-Du nói : « Luru-Bị đồn binh nơi Du-giang, ắt có ý thâu đoạt Nam-quận, bọn ta hao tổn binh mã tiền lương rất nhiều rồi, nay trước mắt lấy đất Nam-quận dễ như trở tay, chúng nó mòng lòng bất nhơn, muốn cây dọt này mà làm nên như vậy, làm sao mà tôi chẳng thác. » Lỗ-Túc hỏi : « Phải dụng kế nào mà chặn va ? » Châu-Du nói : « Tôi phải qua đó mà nói với va, xong thì xong, bằng chẳng xong, thì tôi chẳng đợi tới va đi lấy Nam-quận, tôi giết Luru-Bị trước đi. » Lỗ-Túc nói : « Tôi xin đi với. » Rồi đó, Châu-Du với Lỗ-Túc dẫn ba ngàn binh kỵ thẳng qua Du-giang.

Nói về Tôn-Càng về ra mắt Huyền-Đức nói Châu-Du gần tỉnh qua đáp lễ. Huyền-Đức hỏi Khổng-Minh rằng : « Châu-Du qua đây là ý chi vậy ? » Khổng-Minh cười rằng : « Bấy nhiêu lễ mọn, lễ nào va lại đáp tạ làm gì, ấy cũng vì Nam-quận mà qua. » Huyền-Đức nói : « Nếu va dẫn binh qua thì liệu làm sao ? » Khổng-Minh nói : « Va qua thì phải làm như vậy như vậy... » Bèn nhận chiến thuyền ra vàm Du-giang, còn trên bờ thì binh mã điều ra. Quân báo nói : « Châu-Du, Lỗ-Túc dẫn binh đến. » Khổng-Minh bèn khiến Triệu-Vân dẫn mấy trăm quân kỵ ra rước. Châu-Du thấy binh thế mạnh mẽ trong lòng chẳng an, đi đến ngoài cửa dinh, Khổng-Minh ra rước vào trướng, làm lễ xong rồi, thì bày yến thết đãi ; Huyền-Đức rót rượu kính tạ về việc áo binh. Rượu vừa dặng vài tuần, Châu-Du hỏi rằng : « Sứ-quân dời binh xuống đây, có phải là ý muốn lấy Nam-quận chăng ? » Huyền-Đức nói : « Nghe Đô-đốc muốn lấy Nam-quận, nên đến đây giúp sức, nếu Đô-đốc không lấy, thì tôi sẽ lấy. » Châu-Du cười rằng : « Đông-ngô muốn tóm thâu Hớn-giang đã lâu, nay đất Nam-quận

đã ở trong tay, lẽ nào không lấy ? » Huyền-Đức nói : « Hơn thua cũng chưa biết chắc, Tào-Tháo lúc về, khiến Tào-Nhơn giữ Nam-quận và các xứ, ắt có để kế hay lại, vả lại Tào-Nhơn mạnh chẳng ai bằng, tôi e Đò-đốc lấy không nổi. » Châu-Du nói : « Nếu tôi lấy không được, chừng ấy sẽ để cho ông lấy. » Huyền-Đức nói : « Sản có Khổng-Minh, Tữ-Kiến, xin làm chúng giúp cho tôi, Đò-đốc mua chớ ăn năn. » Lỗ-Túc dự dự chưa kịp nói. Châu-Du lại nói quyết rằng : « Đại-trượng-phu một lời nói ra, lẽ nào lại còn ăn năn kia ? » Khổng-Minh nói : « Lời Đò-đốc rất công, vậy thì Chúa-công phải nhường cho Đông-ngô đi lấy trước, nếu lấy không được, chừng ấy Chúa-công sẽ lấy. » Rồi đó Châu-Du với Lỗ-Túc từ biệt Huyền-Đức với Khổng-Minh lên ngựa mà về.

Chừng ấy Huyền-Đức hỏi Khổng-Minh rằng : « Tiên-sanh dạy tôi đáp ứng, thì tôi cũng nói y như vậy, song tôi nghĩ lại chưa hiểu lẽ nào. Vả nay tôi có cùng không chỗ đất ghé chơn, muốn dặng Nam-quận mà quyền tạm dung thân, nếu để cho Châu-Du lấy trước ắt thành tri phải thuộc về Đông-Ngô hết ; thì tôi ở đâu cho dặng ? » Khổng-Minh cười mà rằng : « Lúc đầu tôi đã khuyên Chúa-công lấy Kinh-châu, mà Chúa-công không nghe, bây giờ sao lại vọng tưởng ? » Huyền-Đức nói : « Trước là đất của Lưu-kiên-Thăng, nên chẳng nỡ lấy, nay đã về Tào-Tháo rồi, nên tôi muốn lấy. » Khổng-Minh nói : « Chúa-công chớ lo để cho Châu-Du đi đánh cho hết sức, rồi đây tôi sẽ làm cho Chúa-công vào thành Nam-quận mà ngồi. » Huyền-Đức hỏi : « Kế ấy bởi đâu mà dặng ? » Khổng-Minh nói : « Phải làm như vậy như vậy... » Huyền-Đức cả mừng, cứ ở Giang-khẩu mà án binh bất động.

Châu-Du và Lỗ-Lúc về đến trại rồi, thì Lỗ-Túc hỏi Châu-Du rằng : « Cớ sao Đò-đốc lại hứa cho Huyền-Đức đi lấy Nam-quận nữa ? » Châu-Du nói : « Tôi khảy móng tay cũng dặng đất Nam-quận, tôi hứa đổi vậy dặng mua lấy hơn tình mà thôi. » Bèn dạy lại bởi tướng-sĩ rằng : « Ai dám đi lấy Nam-quận chẳng ? » Trương-Khâm bước ra chịu đi. Châu-Du nói : « Người làm tiên-phương, Đinh-Phụng, Tữ-Thạnh làm phó tướng, lãnh năm ngàn binh mã qua

sông trước đi, rồi ta sẽ dẫn binh theo sau mà tiếp ứng, »
Chư-tướng vâng lệnh ra đi.

Nói về Tào-Nhơn ở Nam-quận cho Tào-Hồng ra giữ Di-lăng, bỗng có quân báo nói : « Binh Ngô đã kéo qua khỏi Hớn-giang rồi ! » Tào-Nhơn nói : « Kiên thủ đừng đánh thì hay hơn. » Ngưu-Kim ra nói : « Binh đến bên thành, chẳng ra mà đánh thì là nhát lắm. Vả lại binh mình mới thua, lẽ phải làm cho sắc lại, tôi xin lãnh năm trăm binh ròng ra đánh một trận. » Tào-Nhơn y theo. Ngưu-Kim lãnh năm trăm binh ra đánh, bên này Đinh-Phụng giục ngựa xông ra. Hai bên đánh nhau chừng bốn năm hiệp, Đinh-Phụng già thua, Ngưu-Kim dẫn quân rượt theo đến trận. Đinh-Phụng ra hiệu, bốn phía binh mã đều dậy mà vây phủ Ngưu-Kim, Ngưu-Kim tả xông hữu dứt mà ra không dặng. Tào-Nhơn ở trên thành xem thấy Ngưu-Kim bị vây, bèn lật dật mang giáp lên ngựa dẫn binh xông ra ráng sức hươi đao, lược nhâu vào trận. Từ-Thanh ngăn đánh không lại, Tào-Nhơn lược vào đến giữa mà cứu Ngưu-Kim ra, ngó lại thấy binh của mình hơn mấy mươi còn ở trong trận, ra không dặng, thì quày ngựa trở vào cứu ra khỏi hết ; lại gặp Trương-Khâm chun đảng, Tào-Nhơn với Ngưu-Kim ráng sức phá tan ; em Tào-Nhơn là Tào-Thuần cũng dẫn binh tiếp ứng, đánh nhâu một trận, binh Ngô thua chạy ; Tào-Nhơn dặng kéo binh về. Trương-Khâm binh thua, về ra mắt Châu-Du, Châu-Du, giận muốn chém. Các tướng xin lắm mới khỏi.

Châu-Du diêm binh muốn bôn thân ra đánh với Tào-Nhơn. Cam-Ninh nói : « Đò-đốc chẳng nên vột tính, nay Tào-Nhơn khiến Tào-Hồng ngăn giữ Di-lăng mà làm thế kỳ giặc, tôi xin lãnh ba ngàn binh ròng qua lấy Di-lăng, rồi Đò-đốc sẽ lấy Nam-quận. » Châu-Du y theo, bèn cho Cam-Ninh lãnh ba ngàn binh qua đánh Di-lăng.

Có quân tế-tác hay dặng việc ấy về báo với Tào-Nhơn, Tào-Nhơn thương nghị với Trần-Kiều nói : « Di-lăng dầu mất, thì Nam-quận cũng khó giữ dặng, phải cứu cho mau. » Tào-Nhơn khiến Tào-Thuần. Ngưu-Kim qua cứu Tào-Hồng. Tào-Thuần sai người đi trước báo với Tào-Hồng, biểu phải ra thình mà dụ giặc, Lúc binh Cam-Ninh đến

Di-lăng, Tào-Hồng ra đánh với Cam-Ninh, hơn hai mươi hiệp, Tào-Hồng thua chạy, Cam-Ninh đoạt đặng Di-lăng.

Đến tối binh Tào-Thuần với Ngưu-Kim mới tới, hai đạo áp đến vây cứng Di-lăng. Quân về báo với Châu-Du rằng: «Cam-Ninh bị vây trong thành Di-lăng,» Châu-Du thất kinh, Trình-Phổ nói: «Phải mau mau chia binh mà cứu.» Châu-Du nói: «Càõ này trượng địa, nếu chia binh đi cứu, mà Tào-nhơn dẫn binh đến thì liệu làm sao?» Lữ-Mông nói: «Cam-Ninh là đại-tướng của Giang-đông, lẽ nào chẳng cứu?» Châu-Du nói: «Ta muốn bỏn thân đi cứu, song chưa có người thay mặt cho ta mà ở đây?» Lữ-Mông nói: «Đề Lãng-Thống thế đở, rồi tôi đi tiên-bộ, Đò-đốc tiếp sau, chẳng quá mười bữa ắt là xong việc.» Châu-Du hỏi: «Chẳng hay Lãng-Thống chịu thay mặt cho ta chẳng?» Lãng-Thống nói: «Nếu trong mười ngày trở lại, thì tôi thế đặng, bằng quá mười ngày thì ắt là chẳng nổi.» Châu-Du cả mừng, bèn đề binh lại hơn muôn mà giao cho Lãng-Thống, rồi nội ngày ấy cử đại-binh thẳng qua Di-lăng. Lữ-Mông nói với Châu-Du rằng: «Phía nam Di-lăng có đàng nhỏ, về Nam-quận rất tiện, phải sai năm trăm quân đi đồn cây ngã xuống đặng chặn đàng về, hễ binh họ thua, ắt chạy ngổ ấy, ngựa đi không đặng, họ phải bỏ ngựa mà chạy, thì ta ắt bắt đặng ngựa.» Châu-Du nghe theo. Sai quân đi rồi, bèn kéo đại binh đến Di-lăng. Châu-Du hỏi ai dám xông vào cứu Cam-Ninh chẳng?» Châu-Thời chịu đi, bèn hươi đao giục ngựa xông vào. Vừa đến bên thành, Cam-Ninh thấy Châu-Thời đến, thì ra thành tiếp rước. Châu-Thời nói: «Đò-đốc đem binh đến tiếp.» Cam-Ninh truyền lệnh quân-sĩ ăn cơm cho no, nai nịch cho sẵn, sữa soạn đặng làm nội ứng.

Nói về Tào-Hồng, Tào-Thuần, Ngưu-Kim nghe binh Châu-Du gần đến thì nhứt diện cho người về Nam-quận mà báo với Tào-Nhơn; nhứt diện phân binh ngăn chống. Lúc binh Ngô đến, binh Tào ra đánh. Vừa đương giao phuông, Cam-Ninh Châu-Thời chia làm hai đạo mà xông ra. Binh Tào cả loạn, binh Ngô bốn phía áp lại, Tào-Hồng Tào-Thuần, Ngưu-Kim, quả nhiên chạy qua đàng nhỏ, bị

cây dốn bỏ năm cánh dày dàng, ngựa đi không dặng, đều bỏ ngựa hết mà chạy, binh Ngô bắt dặng hơn năm trăm con ngựa. Châu-Du giục binh rượt đến Nam-quận, vừa gặp Tào-Nhơn đến cứu Di-lãng. Hai đảng gặp nhau đánh nhau một trận, trời sáng ra hai bên thâu binh. Tào - Nhơn về thành thương nghị với chúng-tướng. Tào-Hồng nói : « Nay Di-lãng đã mất rồi, thế đã nguy cấp, sao không giở cãm nang của Thừa-tướng ra mà xem, dặng gỡ lúc nghèo ngặt. » Tào-Nhơn nói : « Lời mi nói rất hiệp ý ta. » Bèn mở thư ra xem thì cả mảng, liền truyền lệnh canh nấu cơm, ăn uống xong xuôi, quân-mả thấy đều bỏ thành, cờ xí đều dựng khắp trên thành, giả làm thịnh thế, rồi chia nhau ba cửa mà ra.

Nói về Châu - Du đóng binh ngoài thành Nam - quận, thấy binh Tào kéo ra ba cửa, bèn lên đài cao mà xem, ngó thấy trên thành dõng dựng cờ sanh-kỳ, không người thủ bộ, lại thấy binh Tào thấy đều mang bao sau lưng, Châu-Du mới nghĩ rằng : « Chắc là Tào-nhơn đã bỏ thành mà chạy rồi. » Bèn xuống đài truyền lệnh phân binh làm hai đạo, như đạo trước dặng thẳng, thì cứ rượt thẳng, đến chừng nghe chiêng sể lui binh, lại khiến Trình-Phổ dẫn binh tiếp sau, Châu-Du bõn thân dẫn binh riết tới lấy thành, còi trống vang dầy, mà Tào-Hồng ra ngựa kêu chiến, Châu-Du khiến Hàng-Đương xông ra đánh với Tào-Hồng. Đánh dặng ba chục hiệp, Tào-Hồng thua chạy, Tào-Nhơn ra tiếp, Châu - Thới giục ngựa đến cự đánh dặng mười hiệp, Tào-Nhơn cũng chạy. Châu-Du giục hai đạo binh riết đến. Binh Tào cả Thua, Châu-Du dẫn binh theo riết, theo đến bên thành, binh Tào đều chẳng vào thành, cứ chạy thẳng qua phía Tây-Bắc, Hàng - Đương, Châu-Thới, dẫn một đạo binh rượt theo, Châu-Du thấy cửa thành mở hoát, trên thành lại không có binh, bèn khiến quân-sĩ đoạt, mấy mươi binh-kị xông vào trước, Châu-Du ở sau giục ngựa lược thẳng vào thành. Trần-Kiều ở trên địch-lầu xem thấy Châu-Du bõn thân vào thành, thì khen thầm rằng : « Thừa-tướng kế hay như thần » Bèn tức còi lên ; hai bên cung tên đều dậy, bắn xuống như mưa, những binh giàng vào thành trước đều sa hết xuống hầm, Châu-

Du gò ngựa trở lại, thì đã bị một mũi tên bèn vai trái, mà té nhào xuống ngựa. Ngưu-Kim ở trong thành xốc ra quyết bắt Châu-Du. Đinh-Phụng, Từ-Thanh liêu mình cứu khỏi, trong thành binh Tào xông ra, binh Ngô lớp đập nhau, lớp bị sa hãm, chết thối chẳng biết là bao nhiêu ! Trình-Phổ vừa đang thâu quân, bên kia Tào-Nhơn, Tào-Hồng phân binh hai đạo đánh trở lại. Binh Ngô cả thua, may có Lãng-Thống dẫn một đạo binh áp đến đánh nhâu mà ngăn binh Tào lại. Tào-Nhơn dẫn binh về thành, Trình-Phổ cũng thâu binh về trại.

Nói về Đinh-Phụng với Từ-Thanh hai tướng cứu dặng Châu-Du đơm về dinh, bên dòi Lương-y vào, lấy kèm sắt mà giựt mũi tên ra, rồi lấy thuốc dịch chỗ miệng lại. Châu-Du đau dớn quá chừng đến nỗi bỏ ăn bỏ ngủ. Lương-y nói : « Mũi tên ấy trước đầu có tâm thuốc độc, chẳng lành mau dặng, nếu có việc chi giận dữ nổi xung lên, thì bệnh ắt trở lại. » Khi ấy Trình-Phổ khiến bá quân ngăn giữ các trại, chẳng cho ra. Qua ngày thứ ba, Ngưu-Kim lại đến trước cửa trại kêu tên Châu-Du mà mắng, lại nói muốn bắt Châu-Du. Trình-Phổ thương nghị với các tướng, muốn tạm lui binh về ra mắt Ngô-hầu rồi sẽ tính lại. Còn Châu-Du tuy là chỗ vit ấy đau dớn mặc dầu, song trong lòng cũng tề tĩnh, đã liệu biết binh Tào thường đến trước trại mắng nhiếc ; duy chẳng thấy các tướng vào bầm.

Ngày kia Tào-Nhơn dẫn đại binh đến đóng trống la hét mà kêu chiến. Trình-Phổ kiên thủ chẳng ra. Châu-Du kêu các tướng vào hỏi : « Binh nào la hét dữ vậy ? » Các tướng đáp rằng : « Ấy là binh mình tập luyện. » Châu-Du giận nói : « Sao khi ta lằm vậy ? Ta đã biết binh Tào thường hay đến trước trại mà nhục mạ, Trình-đức-Mưu cũng đồng chưỡng binh quờn với ta, sao lại dể vậy mà xem kia ? » Bên sai người thỉnh Trình-Phổ vào trướng mà hỏi. Trình-Phổ nói : « Tôi thấy thầy thuốc nói bệnh ông chẳng nên giận dữ, cho nên binh Tào đến kêu chiến, mà tôi không dám cho hay. » Châu-Du hỏi : « Các ông không đánh, vậy chờ chủ ý thế nào ? » Trình-Phổ nói : « Các tướng đều muốn thâu binh lui về Giang-dông, đợi cho ông lành bệnh rồi sẽ tính lại. » Châu-Du nghe nói giựt

lời, vung vẩy chổi dậy mà rằng : « Đại-tượng-phu đã ăn lộc chúa, thì phải thác nơi chốn chiến tràng, lấy da ngựa mà bọc thây, cũng là may đó, há lại vì một mình ta mà bỏ việc cả của quốc-gia sao ? » Bèn mang giáp lên ngựa, các tướng đều kinh. Châu-Du dẫn mấy trăm binh kị ra trước cửa dinh, xem thấy binh Tào đã lập trận thế rồi. Tào-Nhơn cỡi ngựa giơ roi mắng rằng : « Châu-Du là đứa con nít, có khi nó đã thác yểu rồi, nên chẳng còn dám ra mà xem binh ta. » Mắng chưa dứt lời, Châu-Du ở trong đám binh kị vung xông ra mắng rằng : « Tào-Nhơn có thấy Châu-Lang đây chẳng ? » Binh Tào xem thấy thấy đều kinh hãi. Tào-Nhơn day lại khiến các tướng cứ mắng nhiếc hoài. Quân-sĩ thấy đều cả mắng. Châu-Du giận lắm, khiến Phan-Chương ra đánh, chưa kịp giao phương, Châu-Du vung hét lên một tiếng, miệng trào máu ra, té xuống ngựa ; binh Tào ào ra, bên này các tướng ngăn đỡ, đánh nhau một trận mà cứu Châu-Du về trại. Trình-Phổ vào hỏi rằng : « Đô-đốc qui thể dường nào ? » Châu-Du nói nhỏ với Trình-Phổ rằng : « Ấy là kế của tôi. » Trình-Phổ lại hỏi : « Kế bởi đâu mà ra ? » Châu-Du nói : « Trong mình tôi thiệt chẳng đau cho lắm, tôi mà làm như vậy ấy là muốn làm cho binh Tào ngó thấy binh tôi nghèo ngặt, thì tất nhiên nó khi địch ; nay phải khiến quân tâm-phúc qua bên mà trá hàng, cùng nói tôi đã thác rồi, thì đêm nay Tào-Nhơn ắt đến cướp trại, ta lại dẫn binh ra mai phục trước bốn phía mà chặn, nội trong một hồi trống thì ắt bắt dặng Tào-Nhơn. » Trình-Phổ nói : « Kế ấy rất hay. » Bèn bảo thủ-hạ khóc lên ; chúng quân cả kinh, đều truyền ngôn rằng : « Châu-đô-đốc bị chồ mũi tên lỗ ra mà thác. » Các trại thấy đều đề tang.

Nói về Tào-Nhơn ở trong thành thương nghị với các tướng rằng : « Châu-Du giận dữ nổi xung, làm cho chồ vít bị tên nó lỗ xé, đến nỗi miệng trào máu ra té xuống ngựa mạng nó nay mai phải thác. » Lúc đương bàn luận, bỗng có mười mấy tên quân ở bên Ngô lên qua đầu hàng, trong ấy lại có hai người nguyên là binh Tào bị bắt khi trước. Tào-Nhơn kêu vào mà hỏi, Tên quân ấy đáp rằng : « Hôm nay Châu-Du ra trận, chồ bị tên rách tét ra, về trại mà thác nay các tướng thấy đều than khóc đề tang ; bọn tôi

nhơn bị Trình-Phổ làm nhục, nên qua xin đầu và báo việc ấy. » Tào-Nhơn cả mừng, bèn thương nghị rằng : « Đêm nay đi cướp trại Đặng đoạt thầy Châu-Du chém lấy thủ cấp gửi về Hứa-dô. » Trần-Kiều nói : « Kế ấy phải làm cho mau, chớ nên chậm trễ. » Tào-Nhơn lật đật khiến Ngưu-Kim làm tiên-phuông, mình đi trung-quân, còn Tào-Hồng, Tào-Thuần thì làm hậu-tập, duy để Trần-Kiều lãnh binh một ít ở lại giữ thành, còn bao nhiêu binh thì kéo hết ra đi ; vừa hết canh một trong thành kéo ra thẳng đến trại lớn của Châu-Du. Khi đến cửa trại, thì chẳng thấy một người, duy có đao thương dựng đó mà thôi ; Tào-Nhơn biết mình trúng kế, vội vả lui binh. Bốn phía tiếng pháo đều dậy, phía Đông, Hàng-Đương, Tương-Khâm kéo đến ; phía tây, Châu-Thới, Phan-Chương kéo đến ; phía nam, Đinh-Phụng, Từ-Thạnh kéo đến ; phía bắc, Trần-Võ, Lữ-Mông kéo đến ; binh Tào cả thua, ba đạo bị rã rời, cứ nhau chẳng dặng ; Tào-Nhơn dẫn mười mấy tên kỵ ra khỏi trùng vây, lại gặp Tào-Hồng, bèn dẫn binh tàn hiệp nhau mà chạy.

Qua đầu canh năm gần đến Nam-quận, bỗng nghe tiếng trống vang dậy. Lãng-Thống lại dẫn một đạo binh xông ra đón đánh một trận. Tào-Nhơn dẫn quân chạy nhâu, lại gặp Cam-Ninh chặn đánh một trận nữa, Tào-Nhơn chẳng dám về Nam-quận, cứ chạy thẳng qua Tương-dương. Binh Ngô rước theo một đội rồi mới trở lại. Châu-Du, Trình-Phổ thâu binh vào Nam-quận ; đến nơi thấy trên thành sanh kỳ dựng khắp ; lại có một tướng đứng trên nhà kêu rằng : « Đô-đốc miêng chấp, tôi vâng lệnh Quân-sư đã lấy thành rồi. Tôi là Thường-sơn Triệu-tử-Long đây. » Châu-Du cả giận, khiến quân phá thành, trên thành bắn xuống như mưa ; Châu-Du bèn khiến thâu binh rồi lại thương nghị sai Cam-Ninh dẫn mấy ngàn binh qua lấy Kinh-châu, Lãng-Thống dẫn mấy ngàn binh đi lấy Tương-dương, như lấy xong rồi, thì sẽ về lấy Nam-quận cũng chưa muộn chi. » Lúc đang phân binh, bỗng có quân thám về báo nói : « Gia-các-Lượng từ dặng Nam-quận rồi thì lấy binh phù mà sai người qua gạt bảo quân-sĩ giữ Kinh-châu qua cứu Nam-quận, rồi khiến Trương-Phi lấy thành Kinh-châu rồi. » Lại có một tên quân phi báo rằng :

« Hạ-hầu-Đôn ở giữ Tương-dương, bị Gia-các-Lượng sai người đem binh-phù đến đối xung rằng : Tào-Nhơn cầu cứu, gạt Hậu-Đôn dẫn binh ra khỏi thành, rồi khiến Văn-Trường đem binh lấy phước Tương-dương đi, hai chỗ thành trì chẳng học chút sức mà đã thuộc về Huyền-Đức rồi. » Châu-Du hỏi : « Gia-các-Lượng làm làm sao mà lấy được có binh-phù » Trình-Phổ nói : « Va bắt được Trần-Kiều thì tự nhiên binh-phù về tay va hết. » Châu-Du hét lên một tiếng chồ vút tên lại rách tét ra, bất tỉnh như sự.

Ấy là :

*Mấy quận thành trì ta chẳng được,
Một tràng tên khô để ai mang.*

Muốn biết tánh mạng Châu-Du thế nào, và xem hồi sau phân giải.

ĐỆ NGŨ THẬP NHỊ HỒI

*Gia-các-Lượng lấy trí từ Lỗ-Túc,
Triệu-tử-Long dùng kế giữ Quế-dương.*

Nói về Châu-Du thấy Khổng-Minh lấy Nam-quận rồi, lại nghe Kinh-Châu, Tương-dương cũng đều lấy hết, cho nên bất tỉnh như sự giây lâu mới tỉnh. Chúng tướng khuyên giải đôi ba phen. Châu-Du nói : « Nếu chẳng giết Gia-các-Lượng thì làm sao cho ta hết giận, Trình-dức-Mưu giúp ta đánh phá Nam-quận mà đoạt về cho Đông-Ngô. » Lúc đang thương-nghị, Lỗ-Túc vừa đến. Châu-Du nói : « Ta muốn dấy binh đánh với Lưu-Bị, Khổng-Minh, thế quyết thư hùng, dựng đoạt thành trì lại, vậy xin Tử-Kính giúp ta. » Lỗ-Túc nói : « Chẳng nên, nay mình với Tào-Tháo còn đang ghình với nhau, chưa phân thành bại, Chúa-công đang đánh Hiệp-phỉ không phủng, nay khiến một nhà hại nhau, thoãn binh Tào thừa dịp mà đến, thế ắt phải khốn. Vả lại Lưu-huyền-Đức xưa với Tào-Tháo cũng có hậu giao với nhau, nếu bức gấp thì va ắt dâng thành trì cho Tào, rồi hiệp binh mà đánh thì bên Đông-ngô ta

liệu làm sao ? » Châu-Du nói : « Bọn ta dùng mưu chước, tổn binh mã, hao tiền lương ; và khi không mà dặng nên, lẽ nào chẳng giận ? » Lỗ-Túc nói : « Công-Cần bớt giận, để tôi qua đó ra mắt Huyền-Đức, lấy lẽ mà hỏi, nếu và nói chẳng thông, chừng ấy sẽ động binh đao. » Các tướng nói : « Lời Tữ-Kính rất hay. » Rồi đó, Lỗ-Túc thẳng qua Nam-quận. Đi đến bên thành kêu cửa. Triệu-Vân ra hỏi. Lỗ-Túc nói : « Tôi muốn ra mắt Lưu-huyền-Đức có việc cần. » Triệu-Vân nói : « Chúa ta với Quân-sư đều ở Kinh-châu. » Lỗ-Túc chẳng vào Nam-quận, bèn đi thẳng qua Kinh-châu. Đến nơi, thấy cờ xi nghiêm chỉnh, quân dung rất thanh, thì khen thầm rằng : « Khổng-Minh thiệt chẳng phải người thường. » Quân-sĩ vào thành thông báo. Khổng-Minh dạy mở rộng cửa thành, rồi rước Lỗ-Túc vào nhà, phân chủ khách mà ngồi, trà nước xong rồi. Lỗ-Túc nói : « Chúa tôi là Ngô-hầu với Đô-đốc là Công-Cần, sai tôi qua tỏ với Hoàng-thúc rằng : Ngày trước Tào-Tháo dẫn hơn trăm muôn binh, giả tiếng, là đánh Giang-nam, chớ thiệt rõ ràng là ý nơi Hoàng-thúc, may có Đông-ngô đánh lui binh Tào mà cứu Hoàng-thúc, vậy thì đất Kinh-châu chín quận lẽ phải thuộc Đông-ngô. Nay Hoàng-thúc dùng quỷ kế mà đoạt đất Kinh, Tương, làm cho Giang-đông hao tổn quân mã tiền lương vô ích, còn Hoàng-thúc khi không mà dặng lợi, tôi e không thuận sự lý chẳng. » Khổng-Minh nói : « Tữ-Kính là người thông thái, có sao lại nói như vậy kia ? Người xưa thường ví rằng : *Cửa về chúa cũ*. Kinh, Tương chín quận không phải đất của Đông-ngô, vốn là cơ nghiệp của Lưu-kiên-Thăng, vả lại chúa tôi là em Lưu-kiên-Thăng, Kiên-Thăng tuy mất, song con người hãy còn ; nay chủ mà giúp cháu dặng giữ Kinh-châu thì có điều chi mà chẳng thuận ? » Lỗ-Túc nói : « Nếu quả thiệt Công-tử Lưu-Kỳ chiếm cứ, thì còn giải dặng, nay Công-tử ở Giang-hạ chớ không có đây thì đồ sao cho dặng. » Khổng-Minh nói : « Tữ-Kính muốn thấy Công-tử chẳng ? » Bèn khiến kẻ tả hữu thỉnh Công-tử ra. Tức thì kẻ tả hữu phò Lưu-Kỳ bước ra mà nói với Lỗ-Túc rằng : « Tôi đau ốm làm lẽ không dặng, xin Tữ-Kính chớ chấp. » Lỗ-Túc thất kinh sững sốt, làm thinh hồi lâu, rồi mới nói rằng : « Nếu Công-tử không còn thì

liệu làm sao ? » Khổng-Minh nói : « Công-tử có một ngày thi giữ một ngày, bằng chẳng còn thì tin thế khác. » Lồ-Túc lại nói : « Nếu Công-tử không còn thì thành trì phải trả về cho Đông-ngô. » Khổng-Minh nói : « Lời Tữ-Kĩnh nói phải lắm. » Bèn bày tiệc mà thết đãi. Ăn uống xong rồi, Lồ-Túc từ biệt ra thành, liền đêm tuốc về, ra mắt Châu-Du cùng thuật việc ấy. Châu-Du nói : « Lư-Kỳ còn đang thanh xuân, biết chừng nào cho va thác, Kinh-châu bao giờ cho về mình dặng. » Lồ-Túc nói : « Đô-đốc chớ lo, cứ nơi tôi đây, làm sao tôi cũng đòi dặng đất Kinh-châu về cho Đông-ngô. » Châu-Du hỏi : « Tữ-Kĩnh có chước chi hay ? » Lồ-Túc nói : « Tôi xem Lư-Kỳ sa mê tự sắc, nay bịnh va đã vào cao-hoang, hình dung gầy ốm, mà lại thổ huyết, chẳng khỏi nửa năm, tự nhiên phải thác, chừng ấy qua lấy Kinh-châu, Lư-Bị hết phương tráo trở. » Châu-Du tức giận chưa nguôi, bỗng có sứ của Tôn-Quyền sai đến. Châu-Du khiến rước vào. Người sứ nói : « Chúa-công vây Hiệp-phì, mà không dặng thang, nên sai tôi qua truyền cho Đô-đốc thấu đại binh về, dặng có phát binh qua Hiệp-phì mà giúp Chúa-công. » Châu-Du thấu binh về Sài-tang mà dưng binh, khiến Trình-Phổ lãnh chiến thuyền và quân-sĩ qua Hiệp-phì cho Tôn-Quyền điều dụng.

Nói về Lư-huyền-Đức từ dặng Kinh-châu, Trương-dương và Nam-quận, thì lòng rất mừng, bèn thương nghị lo kế lâu dài, bỗng có một người bước ra dưng kế, xem ra thì là Y-Tịch, Huyền-Đức cảm ơn ngày trước, hết tình cung kính, bèn mời ngồi lại mà hỏi. Y-Tịch thưa rằng : « Ông muốn biết kế lâu dài, sao chẳng cầu người hiền-sĩ mà hỏi ? » Huyền-Đức hỏi : « Hiền-sĩ ở đâu ? » Y-Tịch đáp rằng : « Kinh-châu có anh em họ Mã năm người, đều có tài danh, người nhỏ hơn hết tên Tắc, tự Ấu-thường ; còn người hiền hơn hết, trong chơn mày cõ lông trắng, tên Lương, tự Qui-thường ; trong làng xóm có bày lời ngạn-ngữ rằng : *Mã-thị ngũ Thường, bạch mi tối lương.* (Họ Mã năm tên Thường, chơn mày trắng rất hiền) ; sao ông không cầu người ấy mà lo mưu với va. » Huyền-Đức bèn sai người đi thỉnh. Mã-Lương đến, Huyền-Đức lấy lễ mà đãi, rồi hỏi kế gìn giữ Kinh-tương. Mã-Lương thưa rằng : « Kinh-tương bốn phía đều là mũi giặc, tôi e giữ

lâu không dặng, nay phải khiến Công - tử Lưu - Kỳ ở đây mà dưỡng bệnh, lại chiêu dụ những tôi củ về mà gìn giữ, rồi dâng biểu tâu cho Công-tử làm Thứ-sử Kinh-Tương, cho an lòng dân xong rồi qua phía Nam đánh lấy Võ-lăng, Trường-sa, Quế-dương và Linh-lăng, thâu tích tiền lương mà làm căng bõn ; ấy là kế lâu dài đó. » Huyền-Đức cả mừng, bèn hỏi rằng : « Trong bốn quận ấy phải lấy quận nào trước ? » Mã-Lương thưa rằng : « Phía Tây là Tương - giang qua Linh-lăng, gầy lắm ; phải lấy quận ấy trước, kế lấy Võ-lăng, rồi qua phía Đông sông Tương-giang mà lấy Quế-dương, sau hết sẽ lấy Trường-sa. » Huyền-Đức bèn dùng Mã-Lương làm tòng-sự, Y-Kịch làm phó ; rồi thỉnh Khổng-Minh thương nghị đưa Lưu-Kỳ về Tương-dương dặng thế cho Vân-Trường về giữ Kinh-châu ; xong rồi mới dấy binh đi lấy Linh-lăng ; sai Trương-Phi làm tiên-phuông, Triệu-Vân làm hậu tập, Khổng-Minh với Huyền-Đức đi trung-quân, binh mã một muôn năm ngàn ; để Vân-Trường giữ Kinh-châu, còn Mê-trước, Lưu-Phong thì giữ Giang-lang.

Nói về quan Thái-thú đất Linh - lăng, tên là Lưu-Độ, nghe binh mã Lưu-huyền-Đức đến thì thương nghị với con là Lưu-Hiền. Lưu-Hiền thưa rằng : « Cha chớ lo, va tuy có Trương-Phi, Triệu-Vân ; mà trong châu ta cũng có Hình-đạo-Vinh là thượng tướng, sức đánh muôn người, cũng ngăn chống dặng. » Lưu-Độ bèn khiến Lưu-Hiền với Hình-đạo-Vinh dẫn binh hơn muôn dư ra khỏi thành ba mươi dặm lập trại theo mé núi. Quân thám thính về báo rằng : « Khổng-Minh dẫn một đạo binh kéo đến. » Đạo-Vinh dẫn quân ra đánh. Hai bên binh giàng ra ; Hình-đạo-Vinh ra ngựa tay cầm búa, miệng hét lên rằng : « Đồ phản tặc, sao dám xâm phạm bờ cõi của ta kia ? » Bỗng thấy bên kia trện một đám cờ vàng xông ra, có một cái xe bốn bánh, trong xe có một người đầu bích khăn be, mình mặc áo rộng trắng, tay cầm quạt long chỉ Đạo-Vinh mà rằng : « Ta là người Nam-dương Gia-Các Khổng-Minh đây. Tào-Tháo dẫn hơn trăm muôn binh qua đây, bị một kế mọn của ta làm cho va chẳng còn manh giáp, bọn người mà dám ngăn chống với ta sao.

Nay ta đến chiêu an, bọn người sao chưa đầu đi cho sớm ? » Hình-đạo-Vinh cười rằng : « Áo binh nơi Xích-bích, là mưu của Châu-Lang, người giỏi việc gì, dám đến khoe danh ? » Bèn hươi búa đến chém Khổng-Minh. Khổng-Minh quày xe chạy vào trong trận, Đạo-Vinh rước theo, bên này trận thế rả làm hai mà chạy. Đạo-Vinh xem thấy nơi đạo trung ương một đám cờ vàng, thì liệu chắc là Khổng-Minh, bèn nhắm cờ vàng mà rước theo, qua khỏi góc núi, đám cờ vàng dừng lại, đạo trung-ương rỏ ra, thì không thấy xe Khổng-Minh, bỗng thấy một tướng hươi mâu giục ngựa, hét lên một tiếng đến đánh Đạo-Vinh. (Người ấy là Trương-dực-Đức). Đạo-Vinh hươi búa đến đánh, chẳng dặng mấy hiệp, liệu sức không lại, liền quày ngựa mà chạy. Dực-Đức rước theo. Lại nghe tiếng hét vang dậy, hai bên binh phục đều dậy. Đạo-Vinh liệu thác xông nhau, trước mặt lại có một viên đại-tướng, áp đến đón đàng và kêu lớn rằng : « Mi biết Thường-sơn Triệu-tử-Long chẳng ? » Đạo-Vinh liệu đánh không lại, song cũng không đàng mà chạy, nên phải xuống ngựa mà chịu đầu. Tử-Long trối lại dẫn về trại ra mắt Huyền-Đức, Huyền-Đức dạy dẫn ra chém. Khổng-Minh tha, rồi nói với Đạo-Vinh rằng : « Nếu người bắt dặng Lưu-Hiền cho ta, thì ta cho người đầu hàng : » Hình-đạo-Vinh chịu đi. Khổng-Minh hỏi : « Người dụng thế chi mà bắt va ? » Đạo-Vinh thưa rằng : « Nếu Quân-sư khứng tha tôi về thì tôi kiếm lời khéo mà gạt va, rồi đêm nay Quân-sư điều binh đến cướp trại, tôi làm nội ứng bắt sống Lưu-Hiền nạp cho Quân-sư, hễ Lưu-Hiền bị bắt, thì Lưu-Độ phải đầu. » Huyền-Đức không tin. Khổng-Minh nói : « Hình-tướng-quân chẳng nói sai đâu. » Bèn tha Đạo-Vinh. Đạo-Vinh về dặng bèn nói thiệt hết với Lưu-Hiền. Lưu-Hiền nói : « Vậy thì liệu làm sao ? » Đạo-Vinh nói ; « Bây giờ phải lấy kế làm kế, đêm nay đem binh ra phục ngoài trại, còn trong trại thì đổi dựng cờ xí, đợi Khổng-Minh đến cướp trại thì binh phục ta áp vào mà bắt va. » Lưu-Hiền làm y kế ấy.

Đêm ấy chừng lối canh hai, quả có một đạo binh đến trước cửa trại, mỗi người ôm bồi khô nôi lửa lên một lược Lưu-Hiền với Đạo-Vinh dẫn binh phục ra mà đánh áp vào đạo binh ấy nôi lửa lui lại. Lưu-Hiền, Đạo-Vinh thừa thế

đuổi theo. Theo chừng mười dặm thì chẳng thấy đạo binh ấy. Lưu-Hiền với Đạo-Vinh thất kình, mau trở về trại, bỗng thấy lửa chura tặc, trong trại xông ra một tướng là Trương-dực-Đức. Lưu-Hiền kêu Đạo-Vinh khiến dừng vào trại, tính muốn thẳng qua cướp trại Khổng-Minh, bèn quày quân trở lại, đi chura dặng mười dặm, Triệu-Vân dẫn một đạo binh ở trong tối riết ra đâm Đạo-Vinh một thương té nhàu xuống ngựa, Lưu-Hiền liền quày ngựa chạy dài, sau lưng Trương-Phi rượt đến bắt sống Lưu-Hiền tại trên lưng ngựa, trói về ra mắt Khổng-Minh, Lưu-Hiền thưa rằng : « Thiệt tôi không muốn làm như vậy, ấy là tại Hình-đạo-Vinh xuôi tôi » Khổng-Minh bèn khiến quân mở trói, lấy áo cho mặc, lại cho ăn uống no say, rồi sai người đưa về thành. Lại dặn rằng : « Người phải khuyên cha người ra đầu, nếu không đầu hàng, khi ta đánh phá thành trì, thì ta giết hết cả nhà. »

Lưu-Hiền về Linh-lãng ra mắt cha là Lưu-Độ mà xưng tụng ơn được Khổng-Minh và khuyên cha ra đầu. Lưu-Độ nghe theo, bèn dựng cờ chiêu đầu, mở rộng cửa thành và đem ấn thọ qua trại Huyền-Đức mà nạp. Khổng-Minh đề cho Lưu-Độ làm Quận thú xứ ấy, còn Lưu-Hiền đem về Kinh-châu mà điều dụng, cả quận Linh-lãng dân sự đều vui mừng.

Huyền-Đức vào thành an ủi bá-lãnh và khao thưởng tam-quân. Rồi đó hỏi các tướng rằng : « Linh-Lãng lấy xong rồi còn quận Quế-dương có ai dám lấy chăng ? » Triệu-tử-Long xin đi, Trương-Phi nói : « Tôi cũng muốn đi. » Hai người đánh nhau. Khổng-Minh nói : « Tử-Long chịu trước, phải đề cho Tử-Long đi. » Trương-Phi không chịu, nong nả quyết đi. Khổng-Minh dạy bắt thăm, ai dặng thì đi. Tử-Long lại bắt dặng thăm. Trương-Phi giận nói : « Tôi chẳng cần ai giúp sức, duy có một mình tôi lãnh chừng ba ngàn quân mà lấy dặng thành ấy. » Triệu-Vân nói : « Tôi cũng lãnh ba ngàn quân đi, nếu lấy chẳng dặng thành ấy, xin chịu y theo quân-lệnh. » Khổng-Minh cả mừng, bảo Triệu-Vân làm quân lĩnh trạng, rồi chọn ba ngàn binh rông mà cho Triệu-Vân đi. Trương-Phi không phục. Huyền-Đức nạt lui, Triệu-Vân lãnh ba

ngàn người ngựa thẳng qua Quế-dương. Quân thám thính về báo cho quan Thái-thú Quế-dương là Triệu-Phạm hay. Triệu-Phạm bèn nhóm chúng tướng mà thương nghị. Có quan Quản-quân hiệu-húy là Trần-Ứng và Bạc-Long, xin lãnh binh ra đánh. (Nguyên hai người ấy là người ở núi, vẫn là thợ săn xuất thân, Trần-Ứng sở trường cây phi-xoa, còn Bạc-Long đã có bản thác hai con cọp, cho nên hay ý mình có sức mạnh).

Hai người ấy ra thưa với Triệu-Phạm rằng : « Nếu có Lưu-Bị đến đây, hai anh em tôi nguyện làm tiền-bộ cho. » Triệu-Phu nói : « Ta nghe Lưu-huyền-Đức là Đại-hôn Hoàng-thúc, lại thêm Khổng-Minh đa mưu, Quang, Trương rất mạnh ; nay người lãnh binh đến đây là Triệu-tử-Long. Lúc Đương-dương Trường-bản va đã tung hoành, nơi trăm muôn binh, như vào trong chỗ không người, nay xử Quế-dương ta đây, có bao nhiêu binh mã mà dám ngăn chống ? Chi bằng đầu hàng thì hay hơn. » Trần-Ứng nói : « Tôi xin ra đánh, nếu bắt không được Triệu-Vân, chừng ấy Thái-thú sẽ đầu. » Triệu-Phạm càng trở không bằng, túng phải cho đi.

Nói về Trần-Ứng lãnh ba ngàn binh mã ra thành, vừa gặp Triệu-Vân dẫn binh kéo đến ; Trần-Ứng lập trận thế rồi giục ngựa hơi thương xông ra. Triệu-Vân cũng nghiêm thương giục ngựa lược tới trách mắng Trần-Ứng rằng : « Chúa ta Lưu-huyền-Đức là em Lưu - kiến - Thăng, nay giúp Công-tử Lưu-Kỳ đồng lãnh Kinh-châu, đến đây mà đồ dân, sao người ngăn chống như vậy ? » Trần-Ứng mắng rằng : « Bọn ta đã phục Tào-thừa-tướng, há đi thuận theo Lưu-Bị sao ? » Triệu-Vân că giận, hơi thương giục ngựa đến thích Trần-Ứng. Trần-Ứng cũng hơi thương rước đánh. Hai ngựa kề nhau, đánh dặng bốn năm hiệp, Trần-Ứng liệu đánh không lại, quây ngựa chạy dài, Triệu-Vân rượt theo Trần-Ứng ngó ngoái lại thấy ngựa Triệu-Vân đến gần, bèn dùng phi-đao mà phóng Triệu-Vân. Triệu-Vân đến kịp, bắt sống Trần-Ứng quăng xuống đất hô quân trói lại dẫn về trại. Binh bại vỡ tan, chạy trốn bốn phía. Triệu-Vân về đến trại nạt Trần-Ứng rằng : « Lượng như

sức người sao dám đánh với ta, nay ta chẳng giết người làm chi, tha người về thưa với Triệu-Phạm khiến phải ra đầu cho sớm. » Trần-Ứng tạ tội, ôm đầu mà chạy. Về đến thành, thuật các việc lại với Triệu-Phạm. Triệu-Phạm nói : « Ta vẫn muốn đầu hàng, tại người cương cầu đòi đánh mới ra thế ấy. » Bèn nạt lui Trần-Ứng rồi dẫn mười mấy binh kị đem ấn thọ ra thành, đến đại trại mà xin đầu. Triệu-Vân ra trại nghinh tiếp, lấy theo lễ đãi khách, bày rượu thết đãi và giao ấn thọ. Rượu đang vài tuần, Triệu-Phạm nói : « Tướng-quân họ Triệu, tôi cũng họ Triệu, năm trăm năm trước vẫn cũng một nhà, Tướng quân là người ở Chơn-định, tôi cũng người Chơn-định, thì cũng đồng một làng, nếu Tướng-quân chẳng tị, mà kết anh em với tôi, thiệt là may cho tôi lắm. » Triệu-Vân cả mừng, đều bày tuổi tác ra, thì Vân với Phạm cũng đồng một tuổi, song Vân lớn hơn Phạm bốn tháng, Phạm bèn kêu Vân bằng anh. Hai người một làng một tuổi lại một họ, cho nên kính chuộng nhau lắm, đến tối mắng tiệc, Triệu-Phạm từ tạ về thành. Ngày thứ Phạm thỉnh Vân vào thành chiêu an. Vân dạy quân sĩ chớ động, duy đem theo có năm mươi binh kị vào thành ; lễ dân đốt hương qui hai bên đàng mà rước, Triệu-Vân an dân xong rồi. Triệu-Phạm thỉnh vào mà thết đãi. Rượu vừa xoàng xoàng, Phạm lại thỉnh Vân vào nhà sau mà mời ăn uống, Vân uống rượu vừa say, Phạm lại thỉnh một người đờn bà ra đó dâng rượu cho Triệu-Vân. Triệu-Vân thấy người đờn bà ấy mình mặc áo lụa trắng, hình dung đẹp đẽ, có sắc khuynh, bèn hỏi Triệu-Phạm rằng : « Người nào đó vậy ? » Triệu-Phạm nói : « Chị dâu của tôi là Phàn-thị. » Triệu-Vân nghe nói bèn tỏ ý kính nhường. Phàn-thị rót rượu xong, Triệu-Phạm lại khiến ngồi. Phàn-thị từ mà lui vào nhà sau. Triệu-Vân nói : « Hiền - đệ sao lại bắt chị dâu dâng rượu như vậy ? » Triệu-Phạm cười rằng : « Trong ấy cũng có duyên cớ, xin anh chớ từ, vả chẳng anh tôi tị thế đã ba năm rồi. Chị dâu tôi ở góa, không lẽ đến trọn đời, tôi thường khuyên chỉ cải giá, chỉ lại nói rằng : Nếu dặng người nào ba đều trọn cả, thì chỉ mới ưng. Đều thứ nhất : văn võ song toàn danh vang thiên-hạ ; đều thứ hai : tướng mạo đường đường, oai nghi xuất chúng ; đều thứ

ba : dặng một họ với anh em tôi. Anh xét coi trong thiên-hạ đâu có người như vậy ; nay nhơn-huynh đường đường nghi biểu, danh ngời bốn biển, lại một họ với anh tôi, thiết hiệp theo lời của chị dâu tôi ao ước, nếu anh chẳng hèm chị dâu tôi xấu xa, thì tôi xin dặng cho anh làm vợ, dặng kết làm thân thích lâu dài. »

Khi Triệu-Vân nghe Triệu-Phạm tỏ ý muốn gả chị dâu cho mình thì cả giận, đứng dậy mà nạt lớn rằng : « Ta đã kết anh em với người rồi, chị dâu người thì là chị dâu ta, há đi làm cho loạn đạo nhơn luân sao ? » Triệu-Phạm thẹn thua mà nói gượng rằng : « Ta đã lấy ý tốt mà đãi người, sao người lại vô lễ lắm vậy ? » Bèn lạy kẻ tả hữu mà khiến giết Triệu-Vân. Triệu-Vân biết ý, liền cho Triệu-Phạm một thoi té nhào, bỏ đó lược ra lên ngựa tuốc về. Triệu-Phạm liền đòi Trần-Ứng, Bạc-Long mà thương nghị, Trần-Ứng nói : « Người ấy giận dữ bỏ đi ; thế phải đánh với va mới xong. » Triệu-Phạm nói : « Ta e đánh chẳng lại va. » Bạc-Long nói : « Đề hai anh em tôi trá hàng, ở trong quân va, Thái-thú dẫn binh khêu chiến, rồi anh em tôi sẽ thừa cơ bắt va tại trận cho mà coi. » Trần-Ứng nói : « Phải đem binh mã theo. » Bạc-Long nói : « Năm trăm binh kị thì đủ. » Đêm ấy hai người dẫn năm trăm binh qua trại Triệu-Vân mà xin đầu hàng. Triệu-Vân đã biết rằng trá, song cũng dạy quân đòi vào. Hai người vào đến thưa rằng : « Triệu-Phạm muốn dùng Mỹ-nhơn-kế mà gạt Tướng-quân, đợi Tướng-quân say rồi phò vào sau, giết Tướng-quân lấy đầu đem dâng cho Tào-thừa-tướng ma lập công, lòng ở bắt nhơn thế ấy, nay anh em tôi thấy Tướng-quân giận bỏ ra về, lòng e liền lụy đến mình, nên phải lén đến mà hàng đầu. » Triệu-Vân giả bộ mừng rỡ, bày rượu thết đãi hai người say vui. Triệu-Vân bèn trối lại hết, rồi bắt quân thủ-hạ của chúng nó mà tra hỏi ra thì quả là trá hàng. Rồi đó Triệu-Vân lại kêu hết năm trăm quân của chúng nó vào mà cho ăn uống, lại truyền lệnh rằng : « Trần-Ứng với Bạc-Long, muốn giết ta chớ bọn người vô cang, nay bọn người phải nghe ta dụng kế thì đều dặng trọng thưởng. » Chúng quân lạy tạ vâng lời. Triệu-Vân tức thì khiến đem Trần-Ứng Bạc-Long chém

quách, rồi khiến năm trăm quân ấy dần dằng, còn mình thì dẫn một ngàn quân theo sau. Đêm ấy tước đến bên thành Quế-dương kêu cửa mà rằng : « Trần-Ứng và Bạc-Long đã giết dặng Triệu-Vân rồi. Xin Thái-thú ra đây mà nghị sự. » Trên thành lấy đèn soi xuống, thấy quả là binh mã của mình, bèn chẳng nghi. Triệu-Phạm nghe báo, lật đật ra thành. Triệu-Vân thừa cơ nạt kẻ tả hữu bắt trời lại rồi thẳng vào thành chiêu an bá tánh. Xong rồi sai quân phi báo với Huyền-Đức. Huyền-Đức, với Không-Minh đi đến Quế-dương ; Triệu-Vân nghênh tiếp vào thành, rồi khiến quân dẫn Triệu-Phạm ra qui dưới thềm. Không-Minh hỏi thì Triệu-Phạm thuật việc mình muốn gả chị dâu mình cho Triệu-Vân. Không-Minh nói với Triệu-Vân rằng : « Ấy cũng là việc tốt, sao ông lại không nghe ? » Triệu-Vân thưa rằng : « Triệu-Phạm đã kết anh em với tôi, nếu tôi chịu cưới chị dâu va, thì ắt bị chèn cười là một ; người đờn bà ấy mà kết nghĩa với tôi thì mất đại tiết là hai ; Triệu-Phạm mới đầu, lòng va khó lường là ba ; Chúa-công mới định Giang-bôn, ăn ngủ chưa an, tôi đâu dám vì một người đờn bà mà bỏ việc cả của Chúa-công sao ? » Huyền-Đức nói : « Nay việc cả đã an rồi, ta cưới cho người dặng chẳng ? » Triệu-Vân thưa rằng : « Con gái trong thiên-hạ thiếu chi, duy e danh dự không dặng mà thôi, chớ, có lo chi là không vợ con. » Huyền-Đức khen rằng : « Triệu-tử-Long thiệt là Trọng-phu. » Bèn tha Triệu-Phạm rồi cũng để cho làm Thái-thú Quế-dương. Rồi đó trọng thưởng Triệu-Vân. Trương-Phi vùng nói lớn rằng : « Tử-Long lập dặng công lao, nỡ để cho tôi làm người vô dụng sao kia ? Thôi giao cho tôi ba ngàn binh, đi lấy Võ-lăng, mà bắt sống quan Thái-thú là Kim-Triềng cho. » Không-Minh cả mắng nói : « Dực-Đức muốn đi, chẳng hề chi, song phải y theo một việc.

Ấy là :

*Quân-sư quyết thẳng dùng mưu lạ,
Trương-sĩ dành nhau dặng lập công.*

Muốn biết Không-Minh nói về việc gì, xin xem hồi sau phân giải.

ĐỆ NGŨ THẬP TAM HỒI

Quang-vân-Trường nghĩa thích Hớn-Thăng.

Tôn-trọng-Mưu đại chiến Văn-Viên.

Lúc ấy Khổng-Minh nói với Trương-Phi rằng : « Lúc nọ Tữ-Long trước khi đi lấy Quế-dương thì đã có làm quân-linh-trạng cho ta mà đi, nay Trương-quâu muốn đi lấy Võ-lăng, cũng phải làm quân-linh-trạng cho ta mới đặng. » Trương-Phi làm quân-linh-trạng nạp cho Khổng-Minh. Rồi hăm hở lãnh ba ngàn binh mà kéo qua Võ-lăng.

Nói về Thái-thú Võ-lăng là Kim-Triềng nghe Trương-Phi dẫn binh đến, bèn nhóm tướng-sĩ chọn điểm binh rờng ra thành ngăn đánh. Quan Tủng-sự là Cũng-Chí canng rằng : « Lưu-huyền-Đức là Hớn-trào Hoàng-thúc, hơn nghĩa rả khắp thiên-hạ, lại thêm Trương-dực-Đức mạnh mẽ khác thường, chi bằng đầu hàng là hơn. » Kim-Triềng cả giận mắng rằng : « Người muốn thông với giặc đặng làm nội ứng sao ? » Bèn nạt võ-sĩ dẫn ra chém quách, Các quan đều thưa rằng : « Nếu giết người trong nhà trước thì bất lợi cho việc binh lăm ! » Kim-Triềng bèn nạt lui Cũng-Chí rồi bôn thân đem binh ra khỏi thành hai mươi dặm, vừa gặp Trương-Phi. Trương-Phi hơi mâu ra ngựa cả nạt Kim-Triềng. Kim-Triềng hỏi bộ-tướng rằng ; « Có ai dám ra đánh chăng ? » Các tướng thấy Trương-Phi thì đều sợ mà chẳng dám ra. Trương-Phi hét lớn như sấm. Kim-Triềng thối sắc, chẳng dám giao phuông, quày ngựa mà chạy. Trương-Phi giục binh rượt theo. Kim-Triềng chạy về tới bên thành. Trên thành tên bắn xuống như mưa. Kim-Triềng kinh hải, ngó lên thì thấy Cũng-Chí đứng trên thành nói xuống rằng : « Người chẳng thuận lẽ trời, thì phải hư, thối ; ta với bá-tánh đã đầu Lưu rồi. » Nói chưa dứt, bèn bắn một mũi tên, trúng mặt Kim-Triềng té nhào xuống ngựa. Quân-sĩ cắt đầu Kim-Triềng mà dâng cho Trương-Phi ; Cũng-Chí mở cửa thành ra đón. Trương-Phi khiến Cũng-Chí đem ấn thọ thẳng, qua Quế-dương ra mắt Huyền-Đức. Huyền-Đức cả mừng, bèn khiến Cũng-Chí thế lấy chức của Kim-Triềng, còn bôn thân qua Võ-lăng mà chiêu dụ bá-tánh, rồi mới viết thư sai người đi báo với

Vân-Trường rằng : « Dực-Đức, Tữ-Long mỗi người đều thâu dặng một quận.» Vân-Trường đáp thơ rằng : « Em nghe quận Trường-sa chưa lấy, nếu huynh-trưởng chẳng gọi em là bất tài, cho em lập công lao ấy, thiệt là may lắm. » Huyền-Đức cả mừng, bèn sai Trương-Phi suốt đêm qua giữ Kinh-Châu thế cho Vân-Trường, dặng cho Vân-Trường đi lấy Trường-sa, Vân-Trường về đến ra mắt Huyền-Đức với Khổng-Minh. Khổng-Minh nói : « Dực-Đức lấy Võ-Lãng, Tữ-Long lấy Quế-dương, đều có ba ngàn binh mà thôi, nay quan Thái-thủ Trường-sa là Hàng-Huyền thì chẳng kể chi, ngặt vì va có một viên đại-tướng là người ở Nam-dương họ Huỳnh tên Trung tự Hớn-Thắng, nguyên là Trung-lang-tướng của Lưu-Biểu, ra giữ Trường-sa với cháu Lưu-Biểu là Lưu-Bàng ; sau phò Hàng-Huyền, nay tuy tuổi đã sáu mươi, song sức còn đánh dặng muôn người chẳng nên khinh địch. Vân-Trường có đi thì phải đem binh cho nhiều. » Vân-Trường nói ; « Quân-sư sao lại khen tặng nhuệ khí người, mà chê dứt oai phượng mình đi vậy ? Lượng một tên quân gia, có đủ chi mà nói, tôi chẳng cần chi đến ba ngàn binh, duy dẫn bốn bộ binh năm trăm đao-phủ, quyết chém lấy đầu Huỳnh-Trung, Hàng-Huyền về dâng dưới trướng. » Huyền-Đức ngăn khuyên hết sức, Vân-Trường không nghe, cứ dẫn năm trăm binh đao phủ mà kéo đi. Khổng-Minh nói với Huyền-Đức rằng : « Vân-Trường khinh khi Huỳnh-Trung, tôi e sơ thác, Chúa-công phải đi tiếp ứng. » Huyền-Đức nghe lời, bèn dẫn binh thẳng qua Trường-sa.

Nói về quan Thái-thủ đất Trường-sa là Hàng-Huyền, vẫn người có tánh hay nóng nảy, giết người như không, chúng đều ghét giận. Lúc ấy nghe binh Vân-Trường đến, bèn đòi Huỳnh-Trung vào mà thương nghị. Huỳnh-Trung nói : « Chúa-công chớ lo, nội một cây đao và một cây cung của tôi đây, hễ một ngàn người đến thì có một ngàn người thác.» (Nguyên Huỳnh-Trung có sức giương nổi cây cung hai tạ, mà lại bá phát bá trúng.) Nói chưa dứt, trước sân có một người ra lên tiếng rằng : « Tướng-quân chẳng cần phải đánh, bắt sống Quang-mỗ tại nơi tay tôi mà thôi. » Hàng-Huyền xem ra, người ấy là Quản-quân hiệu-húy tên Dương-Linh. Hàng-Huyền cả mừng liền khiến Dương-Linh dẫn một ngàn binh ra khỏi thành ước

chừng năm chục dặm, xem thấy buội bay lấp đầu, binh Vân-Trường đã đến ; Dương-Linh hươi thươngra ngựa mà kêu chiến. Vân-Trường că giận, chẳng thêm nói chi, hươi đao vồ ngựa đến đánh Dương-Linh. Dương-Linh cũ thương rước đánh, chừng dặng ba hiệp. Vân-Trường hươi đao chém sả Dương-Linh té nhào xuống ngựa, rồi lại rượt theo binh tàn chạy đến bên thành. Hàng-Huyền thất kinh, vội khiến Huỳnh-Trung ra ngựa rồi bồng thân lên đứng trên thành mà xem. Huỳnh - Trung hươi đao giục ngựa dẫn năm trăm binh kị lược ra vừa khỏi cầu treo, Vân-Trường thấy có tướng già ra trận thì biết chắc là Huỳnh-Trung, bèn truyền năm trăm đao-phủ ấy giàng ra, rồi dừng ngựa đề cây đao ngang qua mà hỏi rằng : « Người có phải là Huỳnh-Trung chăng ? » Huỳnh-Trung đáp rằng : « Đã biết danh ta, sao còn dám đến xâm lấn cõi ta vậy ? » Vân - Trường nói : « Ta đến đây quét lấy đầu người. » Nói rồi hai ngựa giao phuông đánh đến hơn một trăm hiệp, chẳng ai hơn thua. Hàng-Huyền sợ Huỳnh-Trung sợ thối, liền gióng chiêng thâu binh. Huỳnh-Trung thâu binh vào thành. Vân - Trường cũng lui ra mười dặm mà hạ trại.

Lúc ấy Vân-Trường nghĩ thầm rằng : « Lão tướng Huỳnh-Trung, tiếng đồn chẳng sai, đánh hơn trăm hiệp, trọn không sơ sẩy, ngày mai phải dùng kế đa-đao mà chém trái va mới xong. »

Ngày thứ Vân-Trường cũng đến bên thành kêu chiến, Hàng-Huyền ngồi trên thành, khiến Huỳnh-Trung ra ngựa. Huỳnh-Trung cũng dẫn mấy trăm binh kị mà đánh với Vân-Trường nữa. Đánh đến năm sáu mươi hiệp, chẳng ai hơn thua, hai bên quân sĩ đều khen dầy. Lúc đang giục trống thúc đến, Vân-Trường quày ngựa giã chạy, Huỳnh-Trung rước theo, Vân - Trường vừa muốn hươi đao chém sả lại, bỗng nghe sau lưng một cái đui, liền day lại mà xem, thì thấy ngựa Huỳnh - Trung vấp qui căng trước, quăng Huỳnh - Trung xuống đất. Vân-Trường liền quày ngựa lại, hai tay giở đao mà hét lớn lên rằng : « Ta dung tánh mạng cho người, mau mau về thay ngựa khác, rồi sẽ đánh nữa. » Huỳnh-Trung liền đỡ ngựa dầy,

rồi thót lên mà chạy tuốc vào thành. Hàng - Huyền thất kinh hỏi thăm. Huỳnh - Trung nói : « Ngựa ấy không ra trận đã lâu, nên mới như vậy. » Hàng - Huyền nói : « Nghề cung của người, bá phát bá trúng, sao lại không bắn va ? » Huỳnh - Trung nói : « Ngày mai ra trận tôi phải giã thua, dù va đến cầu treo rồi tôi sẽ bắn. » Hàng - Huyền khiến đem con thanh-long mã của mình mà cho Huỳnh - Trung. Huỳnh - Trung lạy tạ lui về. Huỳnh - Trung về nhà mới nghĩ thầm rằng : « Ít ai nghĩa khí như Vân - Trường. Hôm nay va chẳng nở giết ta, lẽ đâu ta nở bắn va sao ? Nếu không bắn thì lại e bị tội vi lệnh. » Đêm ấy bồi hồi ngủ chẳng yên giấc.

Ngày thứ, trời vừa sáng thì đã có quân báo với Huỳnh - Trung rằng : « Vân - Trường đến khêu chiến. » Huỳnh - Trung cũng dẫn binh ra thành rước đánh. (Nguyên Vân - Trường đã hai ngày mà trừ không dặng Huỳnh - Trung, cho nên nóng nảy lắm. Ngày ấy ra sức đánh vui với Huỳnh - Trung). Đánh đến ba mươi hiệp, Huỳnh - Trung giã thua mà chạy, Vân - Trường đuổi theo. Huỳnh - Trung tưởng ơn Vân - Trường hôm qua chẳng giết mình, chẳng nở bắn thiệt, bèn giương cung không mà bắn đối. Vân - Trường né qua mà chẳng thấy mũi tên, lại đuổi theo nữa. Huỳnh - Trung lại giương cung mà bắn đối nữa. Vân - Trường lại né. rồi cũng không thấy tên, thì tưởng là Huỳnh - Trung bắn không giỏi, nên không sợ cứ đuổi nà theo. Đến chừng gần tới cầu treo, Huỳnh - Trung đứng trên cầu giương cung lắp tên bắn một mũi, trúng trên dây mào của Vân - Trường, trước mặt quân đều hét dậy. Vân - Trường giựt mình lui binh về trại, lấy mũi tên xuống mà coi, mới biết Huỳnh - Trung có tài bắn hay, hôm nay bắn trên mào dây là có ý trả ơn cho mình.

Khi Vân - Trường về trại rồi, thì Huỳnh - Trung vào thành mà ra mắt Hàng - Huyền, Huyền khiến kẻ tả hữu trói Huỳnh - Trung lại. Huỳnh - Trung nói lớn rằng : « Vẫn tôi không tội. » Hàng - Huyền nói : « Ta đã thấy hai ngày rồi, sao người còn dám khi ta ? Người ngày trước không ra khêu chiến, ắt có lòng riêng ; hôm qua té ngựa Vân - Trường chẳng giết người ấy là một lòng ; hôm nay người bắn đối hai phen, phen thứ ba người lại

bắn trên mào, như vậy mà người còn gọi là không tội nữa sao ? Nếu chẳng giết người ác sanh hậu hoạn.» Bèn nạt quân đao-phủ dẫn ra cửa thành mà chém. Các tướng vừa muốn xin, thì Hàng-Huyền lại nói : « Hễ ai đến xin cho Huỳnh-Trung, thì người ấy cũng là người đồng tình.» Quân dẫn ra đến cửa, vừa muốn khai đao, bỗng đâu có một tướng hươi đao xông vào chém hết quân-sĩ, cứu khỏi Huỳnh-Trung, rồi la lớn lên rằng : « Huỳnh-hơn-Thắng là người che chở cho quận Trường-sa : nếu nay mà giết Hớn-Thắng đi thì thiệt là giết bá tánh quận Trường-sa đó. Hàng-Huyền tàn bạo bất nhân, khinh người hiền, khi kẻ sĩ, phải hiệp nhau mà giết và đi, ai muốn theo ta thì nhóm lại đây.» (Chúng xem ra người ấy mặt như trùng-táo, mắt tợ sao băng, người ở đất Nghĩa-dương, tên là Ngụy-Giêng ; từ bỏ Trương-dương chạy theo Lưu-huyền-Đức không gặp, nên phải đến đầu Hàng-Huyền. Hàng-Huyền thấy va hay kiêu ngạo, ít lễ phép, thì chẳng chịu trọng dụng, nên va dẫn lòng ở đó.)

Ngày ấy cứu Huỳnh-Trung rồi rủ bá tánh đồng giết Hàng-Huyền. Hò một tiếng, chúng theo hơn mấy trăm người, Huỳnh-Trung cản trở chẳng được ; Ngụy-Giêng chạy thẳng lên trên thành, chém Hàng-Huyền một đao đứt làm hai đoạn, rồi xách đầu lên ngựa dẫn bá tánh đến đầu Vân-Trường. Vân-Trường cả mừng, bèn vào thành dụ dân xong rồi, cho mời Huỳnh-Trung đến ra mắt. Huỳnh-Trung giả đau không ra. Vân-Trường bèn sai người đi thỉnh Huyền-Đức với Khổng-Minh.

Nói về Huyền-Đức từ sai Vân-Trường đi lấy Trường-sa rồi, bèn thân đi với Khổng-Minh, thôi thúc binh mã theo sau tiếp ứng.

Lúc đang đi, bỗng gió thổi cây thanh-kỳ cuốn trở lại, có một con chim khách ở phía Bắc bay qua phía Nam, liền kêu ba tiếng rồi bay mất. Huyền-Đức hỏi : « Điềm ấy may rủi thế nào ? » Khổng-Minh ngồi trên ngựa chim một quẻ, rồi nói với Huyền-Đức rằng : « Đã lấy được quận Trường-sa rồi. Chúa-công lại dặng một viên đại-tướng nữa, hết giờ ngọ sẽ có tin ấy.» Giây phúc có tên quân chạy đến báo rằng : « Quang-tướng-quân đã lấy được quận Trường-

sa rồi, tướng đầu hàng là Huỳnh-Trung với Ngụy-Giêng còn đang đợi Chúa-công đến. » Huyền-Đức cả mừng, đi đến Trường-sa, Vân-Trường ra rước vào nơi nhà thính mà nhắc việc Huỳnh-Trung. Huyền-Đức bèn thân đi đến tại nhà Huỳnh-Trung mà thính. Huỳnh-Trung khi ấy mới chịu ra đầu, rồi xin chôn cất Hàng-Huyền tại Trường-sa nơi phía Đông. Người đời sau có làm thơ khen Huỳnh-Trung rằng :

*Khí khái Tướng-quân sánh với trời,
Hơn-nam bị khờn tóc sương phơi.
Cam lòng đến thác không hờn giận,
Cúi mặt ra hàng dạ hồ người,
Giương báu lá sương bằng sức mạnh,
Ngựa hay dương gió ực thương vui.
Danh cao ngàn thuở ừng không mất,
Nương bóng trắng soi chói biển khơi.*

Huyền-Đức đãi Huỳnh-Trung rất hậu : Vân-Trường dẫn Ngụy-Giêng ra mắt. Khổng-Minh bèn khiển quân đao-phủ dẫn ra chém đi. Huyền-Đức thất kinh, bèn hỏi Khổng-Minh rằng : « Ngụy-Giêng là người có công mà không tội, Quân-sư có chi lại muốn giết đi ? » Khổng-Minh thưa rằng : « Đã ăn lộc chúa, rồi lại giết chúa, ấy là bất trung ; đã ở trong đất rồi lại dâng đất cho người, ấy là bất nghĩa ; tôi xem Ngụy-Giêng, sau ót có cái phản-cốt, ngày sau ắt phản, nên chém trước đi cho khỏi sanh họa. » Huyền-Đức nói : « Nếu chém người này, tôi e những kẻ đầu, thấy thấy đều nao núng, xin Quân-sư dung thứ. » Khổng-Minh điếm mặt Ngụy-Giêng mà dặn rằng : « Ta dung tán mạng cho người, người phải hết lòng mà phò chúa, nếu sanh hai lòng, thì ta giết liền. » Ngụy-Giêng dạ dạ mà lui ra. Huỳnh-Trung lại tiếng cũ cháu Lưu-Biêu là Lưu-Bàng đang ở không nơi Du-huyện. Huyền-Đức đòi về mà cho cai trị quận Trường-sa. Bốn quận đã bình rồi, Huyền-Đức thâu binh về Kinh-châu, cải Du-giang-khẩu lại kêu là Công-an. Từ ấy lương tiền rơi rụng, người hiền theo về rất nhiều ; lại đem binh mã tứ tán phân ra đồn nơi mấy cửa ải.

Khi Châu-Du về Sài-tang dưỡng bệnh, thì đề Cam-Ninh giữ Ba-lăng ; Lãng-Thống giữ Qu -dương ; đều có sẵn

đặt chiến thuyền phòng khi đều dụng; còn bao nhiêu tướng-sĩ thì sai Trình-Phổ dẫn hết qua Hiệp-phi.

Nói về Tôn-Quyền từ lúc áo binh nơi Xích-bích, thì ở tại Hiệp-phi đã lâu, đánh với binh Tào hơn mười trận, mà chưa phân hơn thua, chẳng dám đóng trại gần thành, đóng binh cách thành năm chục dặm. Đến chùng nghe binh Trình-Phổ đến thì Tôn-Quyền cả mắng, bèn bôn thân ra khao thưởng quân-sĩ, xảy có quân báo nói : « Lỗ-tử-kính đến trước. » Tôn-Quyền xuống ngựa đứng đợi, Lỗ-Túc đến lật đặt xuống ngựa làm lễ, các tướng thấy Tôn-Quyền đãi Lỗ-Túc như vậy, đều lấy làm lạ. Tôn-Quyền thỉnh Lỗ-Túc lên ngựa mà đi với mình. Lúc ấy Quyền nói nhỏ với Túc rằng : « Tôi xuống ngựa mà rước ông, đã đủ sang cho ông chưa ? » Lỗ-Túc đáp rằng : « Chưa. » Tôn-Quyền hỏi : « Vậy chớ làm sao mới sang ? » Lỗ-Túc đáp rằng : « Tôi muốn cho Minh-công oai đức khắp trong bốn biển, thâu tóm chín châu, lập nên nghiệp đế, làm cho tôi đặt tên ghi vào sử, thì mới sang cho. » Tôn-Quyền vỗ tay cả cười, rồi dắt nhau vào dinh, đặt bày giên yến mà khao thưởng tướng-sĩ, rồi lại thương nghị mưu kế mà phá Hiệp-phi.

Khi Tôn-Quyền đang có nghị kế phá Hiệp-phi, bỗng có quân báo nói : « Trương-Liêu sai người đem chiếu thư đến, » Tôn-Quyền mở thư ra xem thì nổi giận mà rằng : « Trương-Liêu khi ta quá ! Nó nghe binh Trình-Phổ đến, nên cố ý sai người đến gheo, ngày mai ta chẳng cần binh mới làm chi, để ta đem binh củ đi đánh một trận cho nó coi. » Bèn truyền lệnh rằng : « Hễ canh năm, ba quân ra trại mà thẳng đến Hiệp-phi. ». Qua giờ thìn binh mã đi đến nửa đàng, binh Tào cũng kéo đến, hai bên đều lập trận thế, Tôn-Quyền đầu đội kim-khôi, mình mang kim giáp, để thương ra ngựa, bên tả có Tống-Khiêm, bên hữu có Giả-Huê, đều cầm họa-kịch mà hộ vệ hai bên ; ba hồi trống dứt rồi, bên trận của Tào có ba tướng nai nịch rỏ ràng ra đứng trước trận, chính giữa Trương-Liêu, bên tả Lý-Điền, bên hữu Nhạc-Tấn ; Trương-Liêu giục ngựa ra trước quyết đánh với Tôn-Quyền. Tôn-Quyền hơi thương vừa muốn ra đánh, trong trận có một tướng để thương giục

ngựa xông ra, (tướng ấy là Thái-sĩ-Từ.) Trương-Liêu hươi dao đến đánh, hai tướng đánh hơn bảy tám mươi hiệp, chưa phân hơn thua : bên kia trận Lý-Điền nói với Nhạc-Tấn rằng : « Người đội kim khôi đứng ngang ta đó là Tôn-Quyền, nếu bắt dặng va, thì cũng đủ mà báo cừu cho tám mươi ba muôn binh ngày trước. » Nói chưa dứt lời, Nhạc-Tấn một ngựa thình lình xốc ra mà chém Tôn-Quyền, dao bén dường như chớp giăng trước mặt, may có Tống-Khiêm và Giả-Huê lật đặt đũa họa-kịch ra mà đỡ, dao xuống rất mạnh, làm cho hai cây họa-kịch đều đứt, hai tướng lấy cán không nhắm trước đầu ngựa mà đánh. Nhạc-Tấn quày ngựa trở lại, Tống-Khiêm giựt cây thương của quân-sĩ mà rượt theo. Lý-Điền lấy tên nhắm trước bụng Tống-Khiêm bắn một mũi té nhào xuống ngựa. Thái-sĩ-Từ nghe sau lưng có người té ngựa, bèn bỏ Trương-Liêu chạy về trong trận. Trương-Liêu thừa thế rượt theo vừa giết, binh Ngô cả loạn, bốn phía vỡ chạy. Trương-Liêu thấy Tôn-Quyền, thì vội-vã đuổi theo. Theo đã gần kịp, bỗng có một đạo binh xông ra một tướng làm đầu là Trình-Phổ, chặn đánh một trận mà cứu Tôn-Quyền. Trương-Liêu thâu binh về Hiệp-phì. Trình-Phổ phò Tôn-Quyền về đại trại, binh chua lục thực về dinh ; Tôn-Quyền thấy Tống-Khiêm đã thác, than khóc vang dầy. Quan Trướng-sĩ là Trương-Huyền thưa rằng : « Chúa-công cứ cậy sức mạnh, khinh khi giặc lớn, ba quân thấy đều ngã lòng, dẫu có chém tướng đoạt cờ, loai chơi cương tráng đi nữa, thì cũng là việc bõn phận của tướng-sĩ, chớ chẳng phải là việc của Chúa-công phải làm, xin dẫn đều ấy mà lo nghiệp-vương bá. Hôm nay Tống-Khiêm thác đó, cũng vì Chúa-công khi giặc mà ra, từ này về sau xin Chúa-công bảo trọng cho lắm. » Tôn-Quyền nói : « Thiệt lỗi ấy tại ta, tự hậu ta sẽ chừa. » Giây phút Thái-sĩ-Từ vào thưa rằng : « Quân thú-hạ của tôi có một người họ Qua tên Định, anh em với một tên hậu-tào coi việc giữ ngựa cho Trương-Liêu, tên hậu-tào bị trách nên hoán hận, có khiến người đến báo nói, đêm nay nổi lửa làm hiệu, dâm giết Trương-Liêu dặng có báo thù cho Tống-Khiêm. Vậy tôi xin làm ngoại ứng cho. » Tôn-Quyền hỏi : « Qua-Định ở đâu ? » Thái-sĩ-Từ thưa : « Đã xen lộn vào trong thành Hiệp-phì

rồi, tôi xin lãnh năm ngàn binh mà làm việc ấy.» Gia-các-Cần càng rằng : « Trương-Liêu đa mưu, e có dự bị, chẳng nên tháo thừ. » Thái-sử-Từ cứ này nỉ muốn đi. Tôn Quyền thương cảm Tống-Khiêm, muốn báo cứu gấp; bèn khiến Thái-sử-Từ dẫn năm ngàn binh đi làm ngoại ứng.

Nói về Qua-Định là người đồng hương với Thái-sử-Từ. Ngày ấy xen lộn với binh Tào, vào thành Hiệp-phi tìm gặp dặng người nuôi ngựa, thì Qua-Định nói : « Ta đã khiến người đi báo với Thái-sử-Từ rồi, đêm nay ắt đến tiếp ứng; người tinh làm sao? » Người nuôi ngựa nói : « Chỗ này cách vòng quân xa lắm, đêm hôm đến đó chẳng dặng, cứ đến chỗ chứa cỏ mà nổi lửa lên, rồi người chạy ra phía trước mà hô rằng : *Phản!* Như vậy trong thành binh loạn, rồi lên mà đả Trương-Liêu, hễ Trương-Liêu thác rồi thì chúng quân ắt chạy. » Qua-Định khen hay.

Đêm ấy Trương-Liêu dặng thặng về thành, khao thưởng ba quân, rồi truyền lệnh chẳng cho cối giáp mà ngủ. Kê tả hữu thưa rằng : « Hôm nay trọn thặng sao Tướng-quân còn chưa cho cối giáp mà nghỉ ngơi? » Trương-Liêu nói : « Chẳng phải vậy đâu, hễ đạo làm tướng, chẳng nên thấy thặng mà mừng, thấy bại mà lo, thoản như binh Ngô nó liệu ta không phòng, thừa hư đến đánh, thì lấy chi mà ngăn đỡ cho kịp? Đêm nay phải dự phòng cẩn thận nhiều hơn các đêm. » Nói chưa dứt lời, phía sau trại lửa dậy, có tiếng la *Phản* vang rân; Trương-Liêu ra trướng lên ngựa, kêu tướng-sĩ tùy thân mười mấy người, ra đứng giữa đàng, kê tả hữu thưa rằng : « Tiếng la gấp quá, phải đi đến xem. » Trương-Liêu nói : « Lễ nào cả thành đều phản hết sao, ấy cũng có người tạo phản, làm cho quân-sĩ giựt mình, nếu ai lộn xộn thì ta chém trước. » Giây phúc Lý-Điền bắt Qua-Định với người giữ ngựa đến; Trương-Liêu tra rõ tình gian, bèn chém nơi trước ngựa, bỗng nghe ngoài thành chiêng trống la hét vang dầy. Trương-Liêu nói : « Ấy là binh Ngô làm ngoại ứng, phải nhân theo kế mà phá nó. » Bèn khiến người ở trong cửa thành nổi lửa lên, cả đều hô phản, cửa thành mở hoát, cầu treo lại thả xuống, Thái-sử-Từ thấy cửa thành mở rộng, tưởng rằng trong thành sanh biến, bèn dề thương giục ngựa

mà xông vào trước. Trên thành có một tiếng pháo' tên bắn như mưa. Thái-sử-Từ liền lui, mình bị mấy mũi tên; sau lưng Lý-Điền Nhạc-Tấn kéo ra, Thái-sử-Từ hao binh hết hơn nửa, binh Tào thừa thế rượt đến trước trại; bên này Lục-Tồn, Đông-Tập dẫn binh đánh ra, cứu knối Thái-sử-Từ; Binh Tào lui về. Tôn-Quyền thấy Thái-sử-Từ mình bị thương nặng, lại thêm rầu rĩ. Trương-Chiêu xin Tôn-Quyền bãi binh. Tôn-Quyền nghe theo, bèn thâu binh xuống thuyền về Nhuận-châu. Đồn trừ binh mã vừa xong, Thái-sử-Từ bịnh nặng, Tôn-Quyền khiến bọn Trương-Chiêu đến thăm. Thái-sử-Từ la lớn lên rằng: « Đại-trượng-phu sanh nhằm đời loạn, phải mang ba thước gươm mà lập đại công, nay chỉ chưa toại, sao lại vội thác như vậy kia! » Nói rồi liền tắt hơi. Lúc ấy dặng bốn mươi mốt tuổi.

Tôn-Quyền nghe Thái-sử-Từ thác, thảm thương chẳng cùng, bèn dạy đem lén núi Cổ-sơn phía Bắc quận Nam-từ mà chôn cất tử tế; rồi đem người con là Thái-sử-Hưởng vào phủ mà nuôi.

Nói về Huyền-Đức ở Kinh-châu sắp đặt binh mã, nghe Tôn-Quyền bại binh Hiệp-phi nay đã lui về Nam-từ, bèn đòi Khổng-Minh vào thương nghị, Khổng-Minh nói: « Tôi đêm thường xem tinh tượng, thấy phía Tây-bắc có ngôi sao rớt xuống đất, ấy là điềm ứng chích hết một người hàng-tộc. » Lúc đang nói bỗng có quân báo rằng: « Công-tử Lưu-kỳ đã thác! » Huyền-Đức nghe báo, khóc rống chẳng cùng, Khổng-Minh khuyên rằng: « Thác sống đã có số định, Chúa-công chớ rầu mà hư quý thể. Nay phải sai người qua đó mà giữ thành trì, cùng lo việc chôn cất. » Huyền-Đức hỏi: « Có ai đi dặng? » Khổng-Minh nói: « Vân-Trường đi mời nên. » Huyền-Đức lại nói: « Nay Lưu-Kỳ đã thác Đông-ngò ắt qua đòi Kinh-châu, thì làm sao mà đối đáp? » Khổng-Minh nói: « Nếu có người qua, thì tôi sẽ có lời đối đáp, Chúa-công chớ lo. » Cách chừng nửa tháng, quả có quân báo nói: « Lỗ-Túc bèn Đông-ngò qua điều tang. »

Ấy là :

*Trước toan mưu kế an bài sẵn,
Duy đợi Đông-ngô sứ mạng qua.*

Muốn biết Khổng-Minh đối đáp thế nào vả xem hồi sau phân giải.

ĐỀ NGŨ THẬP TỬ HỒI

*Ngô-quốc-Thái xem rề nơi phật-tự,
Lưu-hoàng-Thúc vầy duyên tại động phòng.*

Nói về Huyền-Đức, Khổng-minh nghe báo có Lỗ-Túc qua, ra thành mà rước vào nhà công, ra mắt xong rồi. Lỗ-Túc thưa rằng : « Chúa tôi nghe Công-tử qua đời, nên sai tôi đem lễ mọn qua đây mà điếu tế, Châu-đô-đốc cũng trí ý kính tạ Lưu-hoàng-thúc và Gia-các Tiên-sanh, » Huyền-Đức, Khổng-Minh đứng dậy xưng tạ, thâu lễ vật rồi, bày rượu thết đãi. Lỗ-Túc nói : « Khi trước Hoàng-thúc có hứa hễ khi Công-tử tị trần rồi, thì trả Kinh-châu lại, ấy vậy chừng nào mới giao ? » Huyền-Đức nói : « Ông cứ uống rượu, rồi tôi sẽ có việc thương nghị với ông. » Lỗ-Túc gắng uống ít chén, rồi lại hỏi nữa, Huyền-Đức chưa kịp nói lại. Khổng-Minh biến sắc mà rằng : « Tử-Kính không thông sự lý, đợi đến người ta nói sao, từ vua Cao-hoàng ta chém rằng mà dấy nghĩa, khai cơ lập nghiệp truyền đến đời nay, chẳng may gian hùng đều dậy, mỗi người chiếm cứ một phương, lẽ đâu đạo trời chẳng cho đem về một mối ? Nay chúa ta là dòng Trương-sơn-tĩnh-vương, chắt của vua Hiếu-Điền Hoàng-Đế, là chú của Hoàng-thượng bây giờ, há không chiếm dặng chức đất bay sao? Vả lại Lưu-kiền-Thăng là anh của chúa ta, em mà nối nghiệp cho anh, thì có lý nào chẳng thuận ; chúa người bất quá là con của tên tiểu-lại đất Tiên-dương vốn không công được với Triều-đình, nay ý thế mạnh mà chiếm cứ sáu quận tám mươi một châu, lại còn mong lòng tham mà gọi chẳng đủ, muốn tóm thâu vật Hòn ; thiên-hạ đời nay vốn của họ Lưu, chúa ta là họ Lưu mà không có phần nào, chúa người họ Tôn sao lại trở đành. Vả lại nơi trận Xích-bích, chúa ta cũng nhiều khó nhọc, các tướng cũng

đều rắng sức, chớ chẳng phải là một sức của Đông-ngô, nếu ta chẳng cầu gió Đông-nam, thì Châu-Lang làm sao mà lập dặng công lớn; hễ Giang-nam thua rồi, thì chẳng những Nhi-Kiều dễ vào dài đồng-tước, mà gia-quyển các ông cũng khó giữ dặng. Chúa ta dụ dụ chưa nói, ấy là tướng Tữ-Kĩnh là người cao minh, nên chẳng cần phải nói cho cạn lý, sao ông không biết xét vậy? » Mấy đều nói ấy làm cho Tữ-Kĩnh mở miệng chẳng ra; làm thình giây lâu, rồi mới đáp lại rằng: « Lời Khổng-Minh nói cũng nhằm lý, song e không tiện cho ta. » Khổng-Minh hỏi: « Có việc chi mà không tiện? » Lỗ-Túc nói: « Ngày trước Hoàng-thúc mắc nạn nơi Đương-dương, thì tôi dẫn ông qua sông mà ra mắt chúa tôi, sau lại Châu-công-Cần muốn hưng binh qua lấy Kinh-châu, thì cũng tại tôi ngăn cản, duy nói để đợi Công-tử qua đời rồi, thì sẽ trả Kinh-châu lại, mà cũng tại tôi bảo lãnh, nay chẳng y theo lời trước, tôi biết tình làm sao mà bãm lại với chúa tôi? Châu-công-Cần ắt bắt tội tôi. Tuy vậy thác cũng chẳng hờn, e gây oán Đông-ngô, dấy động cang qua, thì Hoàng-thúc cũng không ngồi an nơi Kinh-châu dặng, ấy có phải là làm cho thiên-hạ chê cười, mà lại không ích chi cả. » Khổng-Minh nói: « Tào-Tháo đem binh hơn trăm muôn lại mượn danh Thiên-tử, ta còn chẳng ghê thay, há đi sợ Châu-Lang là một đứa con nít sao, như Tiên-sanh có sợ khó nói, thì ta khuyên chúa ta làm giấy mượn đỡ đất Kinh-châu mà làm vốn, chừng nào chúa ta lấy dặng thành trì khác rồi thì sẽ giao lại cho Đông-ngô, như vậy dặng chẳng? » Lỗ-Túc hỏi: « Đợi lấy dặng xứ nào, rồi mới trả Kinh-châu lại? » Khổng-Minh nói: « Đất Trung-nguyên khó tính gấp dặng, Tây-xuyên Lưu-Chương yếu mà vụng lo. Chúa ta phải tính, hễ lấy dặng Tây-xuyên rồi thì chừng ấy sẽ trả Kinh-châu lại cho. » Lỗ-Túc chẳng biết làm sao, túng phải nghe theo lời ấy. Huyền-Đức làm một cái giấy dưng ký tên dưng vào làm người bảo lãnh. Khổng-Minh lại nói: « Tôi là người của Hoàng-thúc, dưng bảo lãnh cũng khó coi; vậy xin Tữ-Kĩnh dưng bảo lãnh giùm rồi đem về cho Ngô-hầu thì tiện hơn. » Lỗ-Túc nói: « Tôi biết Lưu-hoàng-thúc là người nhơn nghĩa, chắt chẳng phụ tôi. »

Bèn ký tên vào. Yến ẩm xong rồi, Lỗ-Túc lãnh giấy từ tạ ra về. Huyền-Đức với Không-Minh đưa xuống thuyền, Không-Minh lại dặn Lỗ-Túc rằng : « Tữ-Kinh, về rắng kiểm lời hay mà nói với Ngô-hầu, chớ sanh lòng tưởng quấy, nếu chẳng chịu cái giấy của ta đây, ta ắt trở mặt, thì luôn tám mươi một châu ta cũng đoạt hết ; ấy vậy làm sao hai nhà phải thuận với nhau đừng để cho Tào-tặc khi dễ. » Lỗ-Túc từ biệt xuống thuyền, trở về Sài-tang ra mắt Châu-Du. Châu-Du hỏi rằng : « Tữ-Kinh đi đòi Kinh-châu thế nào ? » Lỗ-Túc nói : « Có văn thơ đây. » Bèn trao tờ ấy cho Châu-Du xem. Châu-Du xem rồi dậm chơn mà rằng : « Lỗ-Túc mắc mưu Gia-các-Lượng rồi, danh tuy mượn đất, thiệt rõ là mưu, và nói chừng lấy dặng Tây-xuyên thì trả Kinh-châu lại, mà biết chừng nào và mới lấy Tây-xuyên, giả như mười năm mà chưa dặng Tây-xuyên, thì mười năm và cũng chưa trả, cái văn thơ này có ích gì đâu. Túc-bạ lại đừng bảo lãnh, nếu và không trả thì ắt liên lụy đến Túc-hạ, thoán Chúa-công bắt tội thì liệu làm sao ? » Lỗ-Túc nghe nói thì sững sốt hồi lâu rồi đáp rằng : « Huyền-Đức không lẽ phụ tôi. » Châu-Du nói : « Tữ-Kinh thiệt thà quá. Lưu-Bị là bọn niều-hùng, Không-Minh là đứa gian xảo, tôi e chúng nó không dặng như Tiên sanh đâu. » Lỗ-Túc nói : « Nếu vậy thì liệu làm sao ? » Châu-Du nói : « Tữ-Kinh là người ơn của ta, nhớ tới tình chỉ vừa lùa mà giúp nhau ngày xưa, lẽ nào chẳng cứu, ông phải an lòng ở đây ít ngày, đợi quân đi thám thính Giang-bắc về đây, sẽ tính thế khác. » Lỗ-Túc bực bội chẳng an.

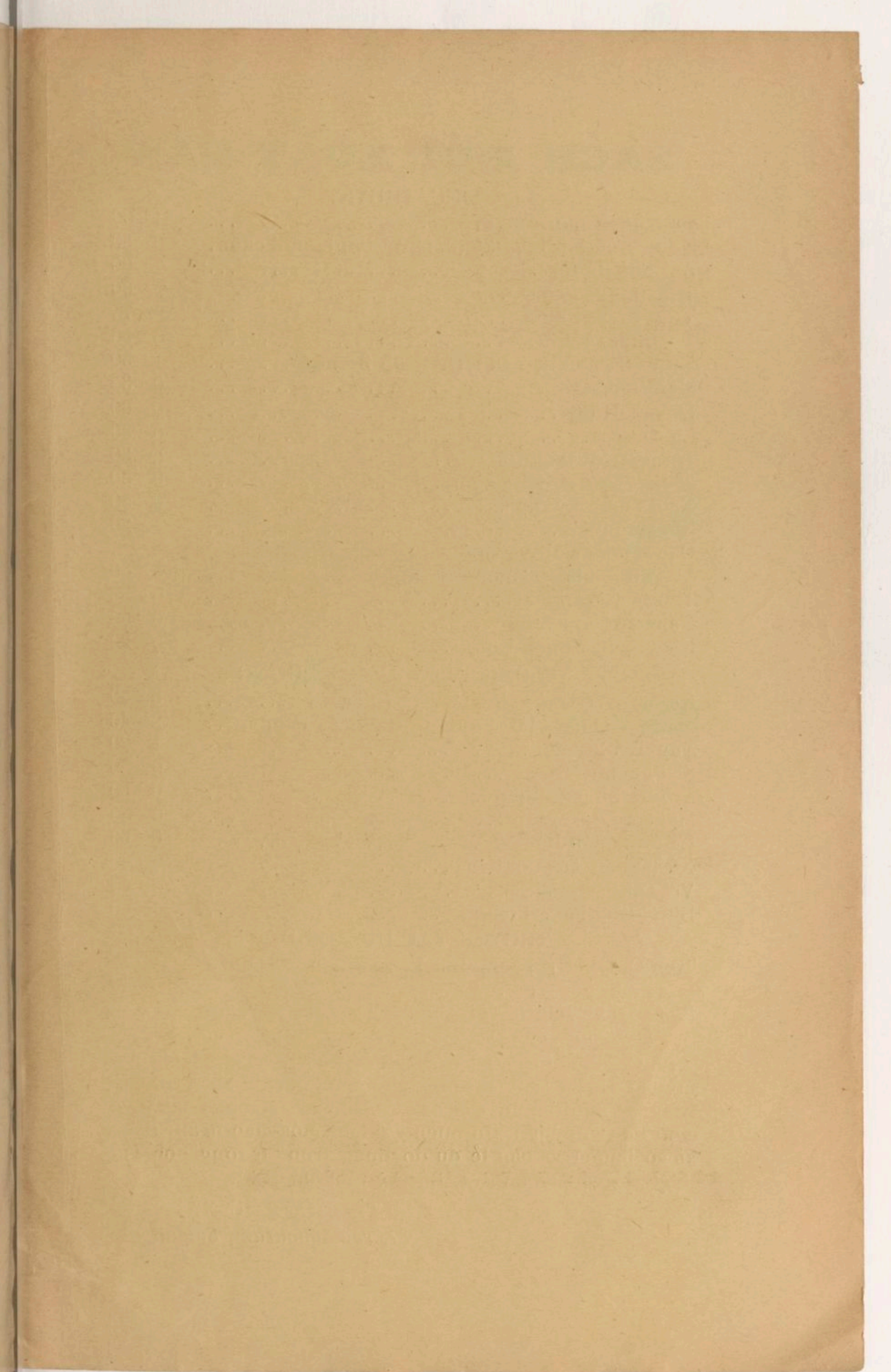
· Cách ít ngày, tế-tác về báo nói : « Trong thành Kinh-châu dựng cờ phan bằng vải, ngoài thành có xây mộ mới, quân-sĩ đều để tang. » Châu-Du thất kinh hỏi : « Ai thác vậy ? » Quân tế-tác thưa rằng : « Cam-phu-nhơn thác rồi, nội ngày nay thì chôn cất. » Châu-Du nói với Lỗ-Túc rằng : « Kế ta nên rồi, Lưu-Bị ắt bó tay chịu trói, lấy Kinh-châu lại dễ như trở tay. » Lỗ-Túc hỏi : « Kế bởi đâu mà ra ? » Châu-Du nói : « Lưu-Bị vợ mất, ắt lo chấp nối, nay Chúa-công có một người em gái rất nên cang động, tỷ-tắc mấy trăm thầy đều mang gươm, trong phòng đầy đầy, dầu con trai cũng không bì kịp, nay ta dâng thơ cho

Chúa-công xin sai người qua kinh-châu làm mai, nói cho Lư-Bị qua làm rể, gặt va đến Nam-từ bắt va cầm tù, rồi sai người qua đòi kinh-châu, dặng đòi Lư-Bị, chừng chúng nó giao cái kinh-châu rồi, ta có ý khác, chừng ấy Tữ-kính chẳng cang chi sốt.» Lỗ-Túc khen hay. Rồi đó Châu-Du viết thư sai quân đưa cho Lỗ-Túc về Nam-từ mà ra mắt Tôn-Quyền.

Lỗ-Túc về tới Nam-từ, ra mắt Tôn-Quyền, thuật việc cho mượn đất Kinh-châu, lại dâng thư lên, Tôn-Quyền xem rồi thì hỏi rằng : « Người sao vụng tính quá vậy? Cái văn-thơ này có ích chi đâu? » Lỗ-Túc thưa rằng : « Có thư của Châu-đô-đốc đây, nếu làm theo thư này thì ắt dặng Kinh-châu. » Tôn-Quyền xem rồi, gặt đầu mắng thăm, đang o lựa người sai đi, bỗng nhớ lại thì cười rằng : « Không Lữ-Phạm ai mà đi dặng? » Bèn đòi Lữ-Phạm đến mà rằng : « Ta mới nghe Huyền-Đức vợ mất, ta có một đứa em muốn gã cho Huyền - Đức, dặng liên kết gân gửi lâu dài, đồng lòng phá Tào mà khuôn phò nhà Hớn, ta nhắm có một mình người làm mai dặng mà thôi, phiền người qua Kinh-châu một phen. » Lữ-Phạm lãnh mạng, nội ngày ấy dọn một chiếc thuyền với ít người tùy tùng mà thẳng qua Kinh-châu.

Muốn biết sau ra thế nào, xin xem qua cuốn thứ mười ba thì rõ.

Đồ dùng trong trường học, sách Bắc, sách Nam
có bán đủ thứ ở tiệm **Tín-Đức Thư-Xả.**



SÁCH MỚI XUẤT BẢN

TIỂU THUYẾT

Cay đắng mùi đời... .. .	1 \$ 00
Nhơn tình ấm lạnh 2e (đang in tiếp). mỗi cuốn.	0 30
Ai làm được	1 00
Thầy thông ngôn	0 60
Tình là giây oan	0 75
Một mối tử thù.	0 50
Nước trí phủ non tình (trọn bộ 3 cuốn)... ..	1 50
Mộng hoa.	0 30
Lả phi Hùng	0 60
Lá thư rơi.	0 80
Tài mạng tương đố... .. .	0 80
Lòng người nham hiểm... .. .	0 50
Nghĩa hiệp kỳ duyên.	0 50
Mei Khi hùng.. .. .	1 20
Oan hồn yên tử và Bình vỡ gương tan (trọn bộ đóng bìa carton, chữ vàng.	5 00
Thùng thơ bí mật.... .. .	0 50
Nặng lời non nước.. .. .	0 60
Nặng gánh chung tình	0 20

TUÔNG ĐIỀU VÀ CẢI LƯƠNG

Kẻ ăn mắt người khát nước (điều).. .. .	0 \$ 20
Mạnh-lệ-Quân (bộ 4 cuốn đóng bìa carton .. .	2 40
Tây Thi 2 cuốn :	1 20
Sỉ long bội ước.	0 50
Vương Sở phối hiệp.. .. .	0 50
Mai trần tài ngộ	0 50
La-thông tảo Bắc	0 60
Xử bá đao Từ-hải-Thọ	0 60
Vỏ Tòng sát tâu.	0 60
Bữ cảnh trùng duyên	0 60

TRUYỆN TÀU ĐIỆN NGHĨA

Tam Quốc in rồi cuốn thứ 12 (đang in tiếp theo, mỗi cuốn).. .. .	0 \$ 40
Phấn-trang-lâu in rồi cuốn thứ 6 (đang in tiếp theo, mỗi cuốn).. .. .	0 40

Còn nhiều thứ kê ra đây không xiết, Ngài nào muốn mua sĩ xin viết thư thương lượng còn mua lẻ xin theo giá trên đây, gửi mandat hay cò về bồn-xã gửi hầu ngay và chịu tiền cước phi, xin miễn gửi lãnh-hóa-giao-ngân. Bồn-xã có bán sĩ và bán lẻ đủ đồ dùng trong trường học giá thiệt rẻ, (có bán đủ sách Bắc-kỳ và Trung-kỳ).

TÍN-ĐỨC THU-XÃ.

37, rue Sabourain, Saigon